

Số: **14** /NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **24** tháng **4** năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 27/4/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2026;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần số **13** /BB-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần diễn ra ngày 24/4/2026 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm), với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	TH 2025	So sánh TH với KH
I	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Sản lượng xuất khẩu/bán dầu thô và nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất	1.000 tấn	8.853	10.858	123%
-	Xuất bán (gồm bán cho BSR)	1.000 tấn	7.001	8.167	117%
-	Nhập khẩu dầu thô cho BSR	1.000 tấn	1.852	2.691	145%
2	Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn	1.000 m ³ /tấn	650	622	96%
3	Sản lượng kinh doanh xăng dầu	1.000 m ³	5.400	6.060	112%
-	Tỷ trọng bán lẻ	%	27,0%	27,1%	
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất				
1.1	Doanh thu	Tỷ đồng	97.500	151.640	156%
1.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	780	654	84%

(Handwritten marks)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	TH 2025	So sánh TH với KH
1.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	624	503	81%
1.4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8.140	10.045	123%
2	Công ty mẹ				
2.1	Doanh thu	Tỷ đồng	70.000	86.595	124%
2.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	630	451	72%
2.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	504	344	68%

1.2. Kế hoạch năm 2026:

a) Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2026
I	Các chỉ tiêu sản lượng		
1	Sản lượng xuất khẩu/bán dầu thô và nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất	1.000 tấn	9.609
2	SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn	1000 m3/tấn	1.004
3	Sản lượng kinh doanh xăng dầu	1000 m3	5.910
	- Tỷ trọng bán lẻ	%	27,7%
II	Các chỉ tiêu tài chính		
II.1	Các chỉ tiêu hợp nhất		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150.700
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	820
3	Lợi nhuận sau thuế		656
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8.470
II.2	Công ty mẹ		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	77.500
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	660
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	528
4	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	%	2,5%

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 (nếu có) theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

b) Kế hoạch đầu tư XD CB

TT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	Giá trị (tỷ đồng)
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng		389
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	113 CHXD	490
3	Đầu tư, mua sắm khác		222
	TỔNG CỘNG		1,101
	Trong đó: - Công ty mẹ		489
	- Công ty con		612
	Đầu tư từ nguồn vốn CSH		782

✓

2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị (Báo cáo đính kèm).

3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát (BKS) (Báo cáo đính kèm).

4. Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của thành viên HĐQT, BKS (Báo cáo đính kèm).

5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Tờ trình đính kèm).

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 với nội dung như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua	484.618.923.485
2	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025	343.500.009.234
3	Trích các Quỹ năm 2025	79.844.765.498
4	LNST chưa phân phối sau khi trích lập các Quỹ (4 = 1 + 2 - 3)	748.274.167.221
5	Chia cổ tức năm 2025 (2,5%VĐL)	258.557.375.000
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm sau	489.716.792.221

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (Tờ trình đính kèm).

8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (Tờ trình đính kèm). Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung nói trên theo đúng quy định của pháp luật.

9. Thông qua nội dung Tờ trình thông qua giao dịch mua bán dầu thô/condensate giữa PVOIL với Người có liên quan (Tờ trình chi tiết đính kèm).

10. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (Tờ trình đính kèm).

11. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

a) Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031, gồm các ông:

- Ông Dương Mạnh Sơn
- Ông Nguyễn Mậu Dũng

b) Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

- Ông Nguyễn Ngọc Nam

12. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã tiến hành họp để bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban Kiểm soát, kết quả như sau:

- Ông Dương Mạnh Sơn được HĐQT bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Lê Vinh Văn được Ban kiểm soát bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Bộ máy điều hành Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu: VT, KH, PPNU (03b).



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Cao Hoài Dương



Số: **01** /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng **4** năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Ban điều hành Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2025

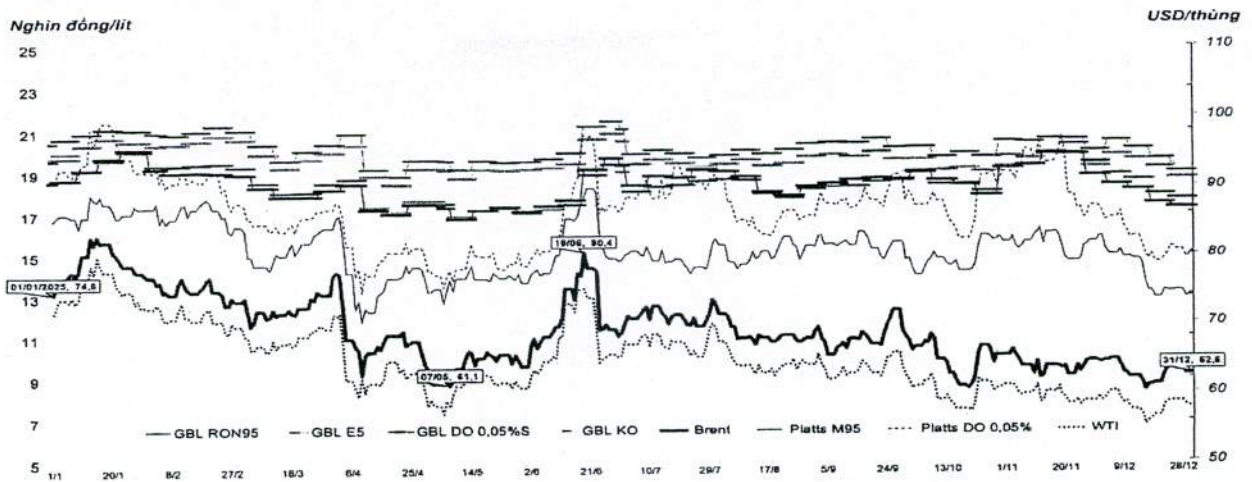
1. Bối cảnh chung

Năm 2025, nền kinh tế toàn cầu chuyển hướng tích cực, lãi suất hạ nhiệt, lạm phát được kiểm soát, tuy nhiên vẫn bấp bênh, đối mặt với nhiều rủi ro, bất định vì các yếu tố: bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự, chiến tranh thương mại gây ra biến động về giá xăng dầu, giá nguyên vật liệu, giá cước vận tải, kéo dài thời gian vận chuyển và giao hàng, tạo áp lực lên lạm phát, khiến tăng trưởng toàn cầu chậm lại. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu và hiện tượng thời tiết cực đoan cũng đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng chung. Tăng trưởng GDP toàn cầu ước đạt 3,2% trong năm 2025.

Kinh tế Việt Nam năm 2025 ghi nhận sự bứt phá với tăng trưởng GDP đạt 8,02%, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,31%, quy mô kinh tế đạt 514 tỷ USD xếp thứ 32 thế giới, trở thành điểm sáng trong bối cảnh thế giới phục hồi chậm, địa chính trị bất ổn và cạnh tranh thương mại gay gắt. Động lực tăng trưởng chính từ hoạt động xuất khẩu và sản xuất công nghiệp được cải thiện, khu vực dịch vụ tăng trưởng tốt, đầu tư nước ngoài duy trì xu hướng tích cực. Trong năm, Chính phủ điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp hài hòa với chính sách tài khóa vừa hỗ trợ tăng trưởng, vừa giữ vững ổn định vĩ mô.

Giá dầu thế giới tiếp tục biến động khó lường, tăng/giảm đan xen, tăng mạnh vào cuối quý 2 và giảm liên tục trong suốt nửa cuối năm do chịu tác động bởi các bất ổn địa chính trị như: Căng thẳng thuế quan giữa Mỹ và các đối tác thương mại lớn, cuộc chiến Nga và Ukraine và xung đột tại dải Gaza, sản lượng cung ứng của các nước OPEC+... Kết thúc năm, giá dầu Dated Brent giảm 8,4% so với đầu năm, về mức 62,6 USD/thùng. Trung bình năm 2025, giá dầu Brent DTD đạt 69,2 USD/thùng, giảm 14% so với trung bình năm 2024; giá bán lẻ các sản phẩm xăng dầu trong nước giảm từ 9 – 14% so với cùng kỳ.

Diễn biến giá dầu thế giới và điều hành giá bán lẻ của Chính phủ trong năm 2025 cụ thể như sau:



Trong hoạt động KDXD, Chính phủ tiếp tục quản lý, điều hành theo các Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, số 95/2021/NĐ-CP và số 80/2023/NĐ-CP, áp dụng chu kỳ điều hành giá bán lẻ xăng dầu 7 ngày/lần, thuế Bảo vệ môi trường tiếp tục được duy trì ở mức 2.000 đồng/lít đối với xăng (trừ xăng E5) và 1.000 đồng/lít đối với dầu. Thuế GTGT các mặt hàng xăng dầu giảm 2%, về mức 8% trong 6 tháng cuối năm 2025.

Sau nhiều nỗ lực của Chính phủ trong việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong lĩnh vực KDXD, thị trường ngày càng lành mạnh hơn. Tuy vậy, cạnh tranh vẫn diễn ra gay gắt vì số lượng thương nhân đầu mỗi đồng đảo với 27 doanh nghiệp và lực lượng trung gian với khoảng 260 thương nhân phân phối. Dự thảo Nghị định mới về quản lý KDXD với kỳ vọng giúp thu gọn đầu mối và thành phần trung gian trên thị trường vẫn chưa được thông qua vì nhiều lý do.

Tăng trưởng GDP trong năm ở mức cao, tuy nhiên, theo báo cáo của Bộ Công thương, tiêu thụ xăng dầu năm 2025 chỉ tương đương với cùng kỳ, cho thấy mức độ ảnh hưởng từ xu thế dịch chuyển năng lượng và sự gia tăng của xe điện cũng như ảnh hưởng của hiện tượng thời tiết cực đoan đến hoạt động KDXD.

Nguồn cung xăng dầu trong nước tương đối ổn định với sản lượng của hai nhà máy lọc dầu Dung Quất và Nghi Sơn đáp ứng khoảng 70% nhu cầu.

Bên cạnh những tín hiệu tích cực từ thị trường và công tác quản lý điều hành của Chính phủ, còn nhiều yếu tố gây khó khăn bất lợi cho hoạt động của Tổng công ty, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD như: giá dầu thế giới giảm liên tục trong 6 tháng cuối năm, tỷ giá biến động tăng mạnh (tỷ giá đồng USD tăng 4% so với thời điểm đầu năm), thời tiết cực đoan và thiên tai xảy ra trên diện rộng và kéo dài gây thiệt hại về tài sản và làm giảm nhu cầu tiêu thụ xăng dầu, tác động từ xu thế dịch chuyển năng lượng và xe điện đến hoạt động kinh doanh...

Trong bối cảnh thị trường nhiều thách thức, tiếp nối đà tăng trưởng, thế và lực đã đạt được trong những năm trước, với tinh thần quyết tâm cao độ cùng với việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp quản lý điều hành, PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 được ĐHCĐ thông qua.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

2.1. Các chỉ tiêu sản lượng

Kết quả cụ thể từng lĩnh vực như sau:

ĐVT: nghìn m³/tấn

TT	Chỉ tiêu	TH 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
1	Sản lượng ủy thác dầu thô	9.538	8.853	10.858	114%	123%
-	<i>Xuất bán dầu thô Việt Nam (gồm bán cho BSR)</i>	7.905	7.001	8.167	103%	117%
-	<i>Nhập khẩu dầu thô cho BSR</i>	1.632	1.852	2.691	165%	145%
2	Sản xuất xăng dầu, DMN	648	650	622	96%	96%
	<i>Trong đó: xăng E5</i>	643	647	617	96%	95%
3	Kinh doanh xăng dầu	5.631	5.400	6.060	108%	112%
	<i>Tỷ trọng bán lẻ</i>	25,8%	27,0%	27,1%		

2.1.1. Xuất nhập khẩu dầu thô và cung cấp cho NMLD Dung Quất:

PVOIL đã xuất bán an toàn, hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các chủ mỏ khác khai thác trên thềm lục địa Việt Nam và cung cấp đầy đủ dầu thô cho BSR (từ nguồn nội địa và nhập khẩu) với sản lượng đạt 10,9 triệu tấn, hoàn thành 123% kế hoạch năm và tăng 14% so với cùng kỳ.

PVOIL cũng đảm bảo cung cấp đầy đủ và kịp thời toàn bộ dầu thô nguyên liệu cho NMLD Dung Quất với tổng sản lượng 8,3 triệu tấn. Trong đó, cung cấp từ nguồn nội địa 5,6 triệu tấn và từ nguồn nhập khẩu 2,7 triệu tấn.

2.1.2. Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn

PVOIL tiếp tục tổ chức sản xuất, pha chế xăng E5 RON92 và dầu DO từ nguồn condensate do PV GAS cung cấp theo hợp đồng BCC. Sản lượng sản xuất, pha chế trong năm đạt 622 nghìn m³, hoàn thành 96% kế hoạch năm, giảm 4% so với cùng kỳ do nhu cầu tiêu thụ xăng E5 có xu hướng sụt giảm.

Bên cạnh đó, PVOIL đã chủ động cải tạo nâng cấp hệ thống pha chế và triển khai kinh doanh thí điểm xăng E10 RON95 từ 01/8/2025 để chuẩn bị cho lộ trình kinh doanh đại trà xăng E10 từ tháng 4/2026 sớm hơn lộ trình của Chính phủ (từ ngày 01/6/2026 theo Thông tư 50/2025/TT-BCT ngày 7/11/2025).

2.1.3. Kinh doanh xăng dầu

Trong bối cảnh giá dầu biến động không ngừng và nhu cầu tiêu thụ chỉ tương đương với cùng kỳ, nhờ áp dụng đồng bộ các giải pháp kinh doanh, tận dụng tối đa các cơ hội thị trường, làm tốt công tác dự báo thị trường, chủ động, linh hoạt trong công tác kinh doanh, điều độ hàng hóa, tổ chức cân đối nguồn hàng của hệ thống theo phương châm phát huy tốt chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa, phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu với các đơn vị trong ngành (PVGAS, BSR, PVNDB), sản lượng kinh doanh xăng dầu của PVOIL trong năm 2025 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, xác lập kỷ lục mới.

Sản lượng tiêu thụ toàn hệ thống đạt 6,06 triệu m³/tấn, hoàn thành 112% kế hoạch năm, tăng trưởng 8% so với cùng kỳ, chiếm khoảng 23% thị phần kinh doanh nội địa.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
I	Hợp nhất					
1	Tổng doanh thu	125.193	97.500	151.640	121%	156%
2	LN trước thuế	633	780	654	103%	84%
3	Lợi nhuận sau thuế	474	624	503	106%	81%
4	Nộp NSNN	10.310	8.140	10.045	97%	123%
II	Công ty mẹ					
1	Tổng doanh thu	85.462	70.000	86.595	101%	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	448	630	451	101%	72%
3	Lợi nhuận sau thuế	376	504	344	91%	68%

PVOIL tiếp tục lập kỷ lục về doanh thu trong năm 2025. Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 151.640 tỷ đồng, hoàn thành 156% kế hoạch và tăng trưởng 21% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu từ mảng kinh doanh dầu quốc tế của PVOIL Singapore đạt 60 nghìn tỷ đồng, đóng góp 39% doanh thu.

Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 654 tỷ đồng, bằng 84% kế hoạch giao và tăng 3% so với cùng kỳ; LNTT công ty mẹ đạt 451 tỷ đồng, bằng 72% kế hoạch giao và tăng 1% so với cùng kỳ.

Nộp NSNN hợp nhất cả năm (không bao gồm số liệu nộp ngân sách của các đơn vị tại nước ngoài cho chính phủ nước sở tại) đạt 10.045 tỷ đồng, hoàn thành 123% kế hoạch năm và bằng 97% so với cùng kỳ.

PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2025 được ĐHĐCĐ giao, trong đó các chỉ tiêu quan trọng gồm sản lượng kinh doanh xăng dầu, doanh thu vượt ngoài mong đợi và tiếp tục lập kỷ lục mới. Đối với chỉ tiêu lợi nhuận, trong bối cảnh thị trường bất lợi (giá dầu giảm sâu, tỷ giá đồng USD tăng mạnh...) PVOIL vẫn cơ bản hoàn thành mục tiêu kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên, để từng bước khắc phục điểm ngoại trừ trên BCTC, hướng tới mục tiêu đưa cổ phiếu OIL niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán chính thức, PVOIL đã thực hiện trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính tại CTCP Hóa dầu và NLSH Dầu khí (PVB) số tiền 151 tỷ đồng trong năm 2025 trên báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty mẹ và ghi nhận phần lỗ liên kết trong báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất là 184,8 tỷ đồng. Nếu không tính khoản này, PVOIL hoàn thành 107,5% kế hoạch lợi nhuận hợp nhất và 96% kế hoạch công ty mẹ.

3. Công tác phát triển sản phẩm dịch vụ mới và thích ứng với xu thế chuyển dịch năng lượng

3.1. Phát triển dịch vụ phi xăng dầu tại cửa hàng xăng dầu

Để thích nghi với xu thế chuyển dịch năng lượng đang diễn ra mạnh mẽ, bên cạnh

việc đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ mới, Tổng công ty đã và đang xúc tiến hợp tác với các đối tác để triển khai các dự án phát triển kinh doanh dài hạn trên cơ sở phát huy lợi thế hệ thống cơ sở vật chất của PVOIL là hệ thống kho và CHXD. Trong năm 2025 Tổng công ty đã triển khai một số công việc sau:

+ *Hợp tác với Vinfast/V-Green về phát triển trạm sạc cho xe điện và tủ đổi pin:* tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với Vinfast/V-Green lắp đặt trạm sạc ô tô điện và tủ đổi pin tại các cửa hàng xăng dầu. Đến nay, đối tác đã triển khai thi công lắp đặt gần 600 trạm sạc và hơn 1.000 tủ đổi pin xe máy điện tại CHXD của PVOIL.

+ *Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời:* Tổng công ty đã hoàn thành xây dựng thí điểm hệ thống điện năng lượng mặt trời kết hợp lưu trữ tại CHXD Phú Hữu TP.HCM và chính thức cung cấp nguồn điện cho hệ thống trạm sạc VinFast đầu tiên từ ngày 26/8/2025. Song song đó, PVOIL đang triển khai lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái có lưu trữ tại 05 kho xăng dầu trực thuộc. Đối với các Đơn vị thành viên, Tổng công ty tiếp tục hỗ trợ Đơn vị triển khai tại các kho và CHXD của Đơn vị nhằm hướng tới tối ưu hóa chi phí điện năng và tăng cường ứng dụng năng lượng tái tạo trong toàn hệ thống.

+ *Xây dựng mạng lưới thu gom dầu ăn đã qua sử dụng (UCO) tại Việt Nam để chế biến UCO thành nhiên liệu hàng không bền vững (SAF):* PVOIL cũng đã triển khai thu gom và xuất khẩu dầu ăn đã qua sử dụng (UCO) để sản xuất sản phẩm nhiên liệu hàng không bền vững (SAF), năm 2025 đã xuất khẩu 100 tấn và đang triển khai mở rộng mạng lưới thu gom tại các CHXD trong hệ thống.

Trên cơ sở các kết quả đã đạt được, PVOIL sẽ tiếp tục đẩy mạnh triển khai và mở rộng các mô hình hợp tác, phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới gắn với xu hướng chuyển dịch năng lượng, qua đó từng bước gia tăng hiệu quả hoạt động, tạo nguồn thu ổn định và đóng góp tích cực vào tăng trưởng doanh thu của PVOIL trong các giai đoạn tiếp theo.

Bên cạnh đó, PVOIL cũng hợp tác với Highland Coffee triển khai thí điểm mô hình kiosk café bên trong CHXD của PVOIL; triển khai lắp đặt máy bán nước tự động, cửa hàng tiện lợi mang thương hiệu PV Mart, trạm dịch vụ rửa xe tại một số CHXD trong hệ thống.

3.2. Triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1

Triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1 là mục tiêu đề ra cho PVOIL trong kế hoạch 5 năm 2026-2030 nhằm bổ sung động lực mới trong quá trình phát triển, khai thác tối đa cơ sở vật chất sẵn có của Tổng công ty và lợi thế khâu hạ nguồn của ngành Dầu khí để gia tăng hiệu quả hoạt động.

PVOIL đã được Bộ Công thương cấp giấy phép thương nhân đầu mối nhiên liệu bay vào ngày 10/01/2025, thành lập Công ty CP Năng lượng Hàng không PVOIL (PVOIL Aviation) trong tháng 12/2025 và đang tích cực chuẩn bị để triển khai kinh doanh, dự kiến từ quý 4/2026.

3.3. Đầu tư trạm dừng nghỉ cho xe tải đường dài

Mô hình trạm dừng nghỉ dành cho xe tải đường dài kết hợp cây xăng đã được triển khai thành công ở rất nhiều quốc gia trong khu vực. Vào tháng 12/2023, PVOIL đã triển khai đầu tư thí điểm 1 trạm tại Thanh Hóa và thu kết quả khả quan ngay trong năm đầu đưa vào khai thác. Từ những thành công bước đầu và kinh nghiệm chia sẻ từ các đối tác, PVOIL

tiếp tục đầu tư mở rộng mô hình này tại các CHXD hiện hữu của Tổng công ty trên phạm vi toàn quốc. Trong năm 2025 PVOIL đã hoàn thành và đưa vào khai thác 02 trạm: Bình Nguyên (Đà Nẵng) và Thạch Thanh (Hà Tĩnh) và đang triển khai thi công 02 trạm Bảo Long (Gia Lai) và Trạm Trọng Hóa (Quảng Trị).

4. Công tác đầu tư

Trong chiến lược phát triển của mình, PVOIL luôn kiên định với định hướng phát triển mở rộng hệ thống CHXD bán lẻ, đẩy mạnh sản lượng bán hàng vào các kênh tiêu thụ trực tiếp (bán lẻ, bán khách hàng công nghiệp) nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động và tính ổn định, bền vững của hệ thống phân phối.

Trong năm 2025, PVOIL đã phát triển được 117 cửa hàng xăng dầu, hoàn thành 170% kế hoạch năm; tổng số CHXD trực thuộc của PVOIL đến 31/12/2025 là 950 CHXD.

Bên cạnh đó, PVOIL cũng tiếp tục triển khai mở rộng, nâng cấp các kho Nghi Sơn, Phú Thọ và đầu tư xây mới kho Ba Ngòi nhằm đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới.

Tổng giá trị đầu tư thực hiện toàn hệ thống là 941 tỷ đồng, đạt 86 % kế hoạch năm. Chi tiết như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Hạng mục đầu tư	KH 2025	TH 2025	% TH/KH
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng	419	241	58%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	366	538	147%
3	Mua sắm khác	314	162	52%
	TỔNG CỘNG	1.099	941	86%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>	425	595	140%
	<i>- Công ty con</i>	674	346	51%
	<i>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</i>	719	720	100%

5. Công tác tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp

Trong năm 2025, PVOIL tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2020 – 2025 với mục tiêu chính là rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thành viên kinh doanh xăng dầu (KDXD) để đảm bảo hiệu quả hoạt động, tiết giảm chi phí quản lý vận hành, tránh trùng lặp, cạnh tranh nội bộ trên cùng địa bàn, lĩnh vực kinh doanh.

Các công việc đã triển khai và hoàn thành trong năm cụ thể như sau:

- Hoàn tất sáp nhập PVOIL Tây Ninh vào PVOIL Sài Gòn vào tháng 3/2025.
- Hoàn tất sáp nhập PVOIL Trà Vinh vào PVOIL Bạc Liêu vào tháng 11/2025.
- Tiếp tục phối hợp với các cổ đông của BSR-BF, OBF và PVB triển khai phương án xử lý đối với các dự án nhiên liệu sinh học theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền và tuân thủ trình tự, quy định của pháp luật; phối hợp với các ngân hàng chủ nợ để xử lý tài sản thế chấp tại BSR-BF và OBF; làm việc với các bên liên quan về phương án phá sản PVB; phối hợp với các bên liên quan triển khai phương án khởi động lại nhà máy nhiên liệu sinh học Dung Quất của BSR-BF.

- Công tác quyết toán cổ phần hóa: Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước để xử lý các vướng mắc liên quan đến (i) quyết toán cổ phần hóa PETEC (ii) Phê duyệt giá đất tại thời điểm xác định GTDN theo khuyến nghị của KTNN (iii) Khấu trừ tiền thuê đất tại thời điểm chuyển sang CTCP.

6. Công tác chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển

PVOIL tiếp tục đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, tự động hóa vào tất cả các lĩnh vực SXKD, qua đó giúp gia tăng hiệu quả vận hành, nâng cao chất lượng quản trị, tạo được sự thuận tiện cho khách hàng và nâng cao lợi thế cạnh tranh của PVOIL. Kết quả cụ thể như sau:

❖ Dự án ERP giai đoạn 2023-2025, trong đó:

- Hoàn thành nâng cấp PVOIL B2B và PVOIL Easy và Hệ thống phần mềm quản lý thông tin và hợp đồng mua bán dầu thô (PVOIL CIMS); Hoàn thành ứng dụng bán hàng cho khách hàng cá nhân PVOIL 4U, vận hành từ tháng 9/2025;

- Triển khai xây dựng và đưa vào vận hành kho dữ liệu tập trung (DW) và báo cáo phân tích thông minh từ đầu tháng 7/2025; các phân hệ mua hàng, bán hàng và kho, dự kiến hoàn thành quý II/2026; Hệ thống Quản lý nguồn nhân lực (HRM), dự kiến hoàn thành trong tháng 3/2026;

❖ Dự án hiện đại hóa CHXD PVOIL: Hoàn thành lắp đặt thiết bị ghi nhận dữ liệu tự động tại các CHXD và kết nối vào phần mềm quản lý tập trung. Toàn bộ hệ thống đã vận hành chính thức từ tháng 12/2025.

❖ Xây dựng Chiến lược chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030: Báo cáo Chiến lược và Lộ trình triển khai tổng thể đã hoàn thành trong tháng 4/2025. PVOIL đang xây dựng phương án chi tiết để triển khai các “sáng kiến số” theo lộ trình.

7. Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, quản trị hệ thống và xây dựng thương hiệu

PVOIL luôn xác định việc nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua nâng cao năng lực quản trị, điều hành, chất lượng dịch vụ có ý nghĩa sống còn với doanh nghiệp, là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt của PVOIL trong suốt thời gian qua nhằm tạo dựng nền tảng vững chắc cho mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới.

Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ tại kho xăng dầu, CHXD: PVOIL tiếp tục triển khai hai đề án nâng cao chất lượng dịch vụ tại CHXD, kho xăng dầu (đề án 1114, 808) để tạo lợi thế cạnh tranh và qua đó góp phần gia tăng sản lượng. Hai đề án này được PVOIL triển khai và duy trì trong nhiều năm qua trên toàn hệ thống, tạo dựng hình ảnh một PVOIL chuyên nghiệp và thân thiện thông qua việc chuẩn hóa nhận diện thương hiệu và các hoạt động dịch vụ tại kho xăng dầu và CHXD như cảnh quan, vệ sinh môi trường, tinh thần thái độ phục vụ, đảm bảo an toàn PCCN...

Công tác quản trị hệ thống: Tiếp tục được nâng cao thông qua việc: (i) Quản lý dòng tiền, công nợ, đảm bảo an toàn thanh toán và sử dụng tối ưu nguồn lực của doanh nghiệp (ii) đảm bảo an ninh, an toàn, PCCN, phòng chống khủng bố (iii) chuẩn hóa quy trình làm việc, triển khai đánh giá hiệu quả công việc qua KPIs để từng bước phát huy hiệu quả trong công tác quản trị điều hành và nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc

và tính chuyên nghiệp của đội ngũ PVOIL; (iv) Thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế/quy định nội bộ cho phù hợp với các Luật, Nghị định và các văn bản mới có hiệu lực của Nhà nước, Petrovietnam và tình hình thực tế của đơn vị; Triển khai thuê tư vấn cải tiến hệ thống văn bản nội bộ.

Công tác an ninh an toàn thông tin mạng: tiếp tục duy trì giải pháp an ninh an toàn thông tin mạng theo mô hình 3P (Policy-Product-People).

Công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu: Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá thương hiệu tại các địa điểm, phương tiện kinh doanh của PVOIL gồm 950 cửa hàng xăng dầu (CHXD), 30 kho xăng dầu và 200 xe bồn và sà lan vận tải xăng dầu trên toàn quốc. PVOIL tiếp tục tham gia tài trợ chính cho giải đua xe địa hình VOC PVOIL Cup 2025 và duy trì các chương trình an sinh xã hội truyền thống.

PVOIL phối hợp hiệu quả với các cơ quan truyền thông, báo chí để xây dựng mạng lưới đối tác truyền thông về hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ của PVOIL. Đồng thời, chủ động cung cấp thông tin chính thống, khách quan đến các cơ quan báo chí và theo dõi, xử lý kịp thời các sự cố về thông tin trên thị trường. Bên cạnh đó, PVOIL cũng tận dụng tối đa lợi thế và hiệu quả của mạng xã hội để nhanh chóng chuyển tải thông tin hoạt động của Tổng công ty đến cổ đông, khách hàng và CBCNV PVOIL thông qua Website, Fanpage PVOIL, Fanpage Tuổi trẻ PVOIL.

Công tác quan hệ cổ đông: Với trách nhiệm của một công ty đại chúng quy mô lớn có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom, PVOIL nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Bên cạnh đó, PVOIL định kỳ tổ chức gặp gỡ nhà đầu tư và cổ đông cũng như tổ chức gặp mặt theo yêu cầu để cung cấp và trao đổi thông tin về hoạt động của Tổng công ty. Năm 2025, PVOIL được Tạp chí Forbes Việt Nam xếp hạng 10/25 trong thương hiệu niêm yết dẫn đầu ngành công nghiệp sản xuất và dịch vụ, với giá trị thương hiệu đạt 132,3 triệu USD, tăng 26% so với năm 2024.

8. Đánh giá kết quả đạt được và tồn tại hạn chế

Kết quả đạt được:

PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, kế hoạch được ĐHĐCĐ giao trong năm 2025 trên hầu hết các lĩnh vực, cụ thể:

- Xuất bán an toàn và hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô và condensate được giao; cung cấp đầy đủ, kịp thời dầu thô cho vận hành NMLD Dung Quất.
- Thực hiện tốt và hiệu quả các chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa – phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu với các đơn vị trong ngành. Phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với các nhà máy lọc dầu trong nước trong công tác đảm bảo nguồn và cung ứng xăng dầu.
- Tiếp tục giữ đà tăng trưởng về sản lượng, lập kỷ lục mới về doanh thu, đồng thời với việc đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong bối cảnh thị trường diễn biến bất lợi.
- Tận dụng thời cơ, tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển hệ thống CHXD dưới nhiều hình thức.
- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ phi xăng dầu tại CHXD và mang lại hiệu quả tích

cực, đóng góp đáng kể vào thu nhập của Tổng công ty.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai kinh doanh nhiên liệu hàng không Jet A1 theo đúng mục tiêu kế hoạch dài hạn của Tổng công ty.

- Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực quản trị, quảng bá thương hiệu, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số & ERP được chú trọng triển khai và đạt hiệu quả, giúp nâng cao vị thế và giá trị thương hiệu PVOIL, tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu phát triển dài hạn.

Tồn tại, hạn chế:

- Lợi nhuận công ty mẹ và hợp nhất toàn Tổng công ty có tăng trưởng so với cùng kỳ, tuy nhiên chưa đạt kế hoạch đề ra vì nhiều yếu tố bất lợi của thị trường (giá dầu giảm sâu, tỷ giá tăng mạnh...) và phải trích lập dự phòng đầu tư tài chính tại PVB.

- Công tác quyết toán cổ phần hóa vẫn chưa hoàn thành.

II. Kế hoạch SXKD năm 2026

1. Dự báo tình hình

Bước qua năm 2026, kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng chậm lại (khoảng 2,9% - 3,3%), bước vào giai đoạn "chông chênh" do tác động trễ của chính sách bảo hộ thương mại, nợ công cao và căng thẳng địa chính trị.

Bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự trên thế giới tiếp tục gây ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường dầu thô và xăng dầu toàn cầu. Cuộc xung đột Mỹ/Israel – Iran nổ ra vào ngày 28/2/2026 và liên tục leo thang gây khủng hoảng đặc biệt nghiêm trọng đến nguồn cung năng lượng thế giới, giá dầu thế giới tăng mạnh đột biến do tuyến huyết mạch vận chuyển dầu khí toàn cầu qua eo biển Hormuz (chiếm khoảng 20% nguồn cung dầu thế giới) bị gián đoạn và các quốc gia Vùng Vịnh cắt giảm ít nhất 10 triệu thùng dầu mỗi ngày (tương đương gần 10% nhu cầu dầu toàn cầu). Giá dầu Brent có thời điểm tăng vọt lên mức 120 USD/thùng (ngày 09/03/2026), hiện dao động ở mức trên 100 USD/thùng do cuộc xung đột vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, bất chấp việc IEA dự kiến giải phóng mức kỷ lục 400 triệu thùng từ kho dự trữ và OPEC+ đồng ý tăng sản lượng thêm 206.000 thùng/ngày từ tháng 4 để bù đắp sự thiếu hụt nguồn cung. Lo ngại xung đột kéo dài, nhiều quốc gia châu Á như Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc ... đã quyết định tạm dừng hoặc hạn chế xuất khẩu dầu thô và sản phẩm dầu mỏ khiến nguồn cung xăng dầu càng trở nên khó khăn, giá xăng dầu biến động mạnh theo giá dầu thô cùng với phụ phí tăng gấp nhiều lần, đang gây áp lực vô cùng lớn lên thị trường và hoạt động kinh doanh xăng dầu thế giới và trong nước.

Bên cạnh đó, cạnh tranh thương mại và xu hướng bảo hộ, áp dụng các hàng rào kỹ thuật có thể làm giảm tốc thương mại toàn cầu; biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan ngày càng rõ nét sẽ tiếp tục gây rủi ro đối với sản xuất nông nghiệp, an ninh năng lượng, logistics và ổn định giá cả.

Trong bối cảnh thế giới vô cùng bất ổn, Chính phủ tiếp tục kiên định với mục tiêu tăng trưởng GDP 2 con số dựa trên nền tảng tăng trưởng dựa trên chuyển đổi số, kinh tế xanh, FDI, và cải cách thể chế.

Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, Nghị định sửa đổi về quản lý hoạt động KDXD (sắp ban hành) kỳ vọng sẽ góp phần lành mạnh thị trường với việc thu gọn đầu mối, giảm thành phần trung gian. Khi xảy ra xung đột Mỹ/Israel – Iran, giá bán lẻ xăng dầu, quỹ bình ổn và chính sách thuế được điều chỉnh linh hoạt nhằm mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô đồng thời với việc đảm bảo duy trì nguồn cung xăng dầu trong nước.

Theo kế hoạch đầu năm, 02 nhà máy lọc dầu Bình Sơn và Nghi Sơn hoạt động 100% công suất trong năm 2026, đáp ứng khoảng 70% nhu cầu tiêu thụ nội địa, trong đó NMLD Nghi Sơn cung ứng khoảng 40% sản lượng cho thị trường. Tuy nhiên, từ đầu tháng 3/2026, xung đột tại Iran đã làm ảnh hưởng nguồn cung nguyên liệu cho Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn, dẫn đến nguy cơ nhà máy phải giảm công suất, thậm chí dừng hoạt động nếu xung đột kéo dài. Diễn biến này đang gây áp lực rất lớn đối với công tác bảo đảm nguồn hàng của các đầu mối kinh doanh xăng dầu, trong đó có PVOIL.

Kỳ vọng tăng trưởng kinh tế kéo theo nhu cầu vận tải, logistics, tiêu dùng tăng cao sẽ là cơ hội tốt để PVOIL tiếp tục gia tăng sản lượng, chiếm lĩnh thị phần. Tuy nhiên, PVOIL cũng đang đồng thời phải đối mặt với nhiều thách thức: biến động khó lường của nguồn cung, giá dầu, tỷ giá và sự gia tăng mạnh mẽ của xe điện, ...

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Lĩnh vực Dầu thô: đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; cung cấp đầy đủ dầu thô từ nguồn trong nước và nguồn nhập khẩu cho NMLD Dung Quất và cho giai đoạn sau khi hoàn tất nâng cấp và mở rộng. Có giải pháp phù hợp để gia tăng sản lượng kinh doanh dầu quốc tế của PVOIL Singapore, đảm bảo hiệu quả góp phần tăng doanh thu toàn Tổng công ty.

Sản xuất xăng dầu: Sản xuất xăng E5, E10, dầu mỡ nhờn thương hiệu PVOIL với mục tiêu gia tăng sản lượng đi đôi với đảm bảo chất lượng và hiệu quả pha chế, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của hệ thống và cung ứng cho các doanh nghiệp đầu mối khác. Tăng cường hợp tác với các đơn vị trong Tập đoàn (BSR, NSRP, PVGAS) nhằm sử dụng tối ưu nguồn condensate để phối trộn xăng sinh học. Triển khai phối trộn xăng E10 Ron 95 và kinh doanh đại trà từ tháng 4/2026 sớm hơn lộ trình của Chính phủ.

Kinh doanh xăng dầu và nhiên liệu bay Jet A1: Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty; phấn đấu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối, tận dụng cơ hội triển khai đại trà xăng sinh học E5/E10 để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và các điều kiện pháp lý để triển khai kinh doanh Jet A1.

Phát triển sản phẩm dịch vụ mới gắn với xu thế chuyển dịch năng lượng : tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả các chương trình hợp tác kinh doanh, gồm: (i) hợp tác với VinFast/V-Green phát triển trạm sạc xe điện và tủ đổi pin; (ii) nhân rộng đầu tư hệ thống điện mặt trời có lưu trữ tại kho và cửa hàng xăng dầu; (iii) đẩy mạnh thu gom, xuất khẩu dầu ăn đã qua sử dụng (UCO) phục vụ sản xuất nhiên liệu hàng không bền vững (SAF) nhằm tối ưu hóa khai thác hạ tầng, đa dạng hóa nguồn thu và thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Đồng thời, tăng cường phối hợp với các đơn vị trong Tập đoàn (BSR, PVFCCo, Viện Dầu khí...) để nghiên cứu, phát triển các sản phẩm năng lượng mới như SAF, hydrogen và amoniac.

Công tác đầu tư phát triển: Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư phát triển CHXD dưới nhiều hình thức; Tìm kiếm cơ hội đầu tư trạm dịch vụ xe tải đường dài, xây dựng trạm dịch vụ xe tải đường dài trở thành biểu tượng của thương hiệu PVOIL; Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh nhiên liệu bay.

Công tác tái cấu trúc: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các đơn vị thành viên KDXD theo hướng thu gọn đầu mối; Tìm kiếm đối tác để thoái vốn đầu tư tại các đơn vị ngoài lĩnh vực kinh doanh chính; Tích cực xử lý, tái cấu trúc các nhà máy NLSH theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền và xử lý các vướng mắc liên quan đến công tác quyết toán cổ phần hóa.

Công tác quản trị hệ thống và chuyển đổi số: Tăng cường hiệu quả công tác quản lý dòng tiền và công nợ, tiết giảm chi phí; tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD và kho xăng dầu; tích cực triển khai chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

3.1. Kế hoạch sản lượng và tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2026	So với TH 2025
I	Các chỉ tiêu sản lượng			
1	Đại lý xuất nhập khẩu dầu thô (bao gồm nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất)	Nghìn/tấn	9.609	89%
2	SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn	Nghìn m3/tấn	1.004	161%
3	Kinh doanh xăng dầu	Nghìn m3	5.910	98%
	- Tỷ trọng bán lẻ	%	27,7%	102%
II	Các chỉ tiêu tài chính			
II.1	Hợp nhất			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150.700	99%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	820	125%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	656	130%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8.470	84%
II.2	Công ty mẹ			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	77.500	89%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	660	146%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	528	153%
4	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	%	2,5%	

Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 (nếu có) theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

3.2. Kế hoạch đầu tư XD/CB

PVOIL tiếp tục tập trung đầu tư phát triển hệ thống CHXD bán lẻ và nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh xăng dầu trong năm 2026 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	KH 2026 (tỷ đồng)	So với TH 2025
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng		389	161%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	113 CHXD	490	91%
3	Đầu tư, mua sắm khác		222	137%
	TỔNG CỘNG		1,101	117%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>		489	82%
	<i>- Công ty con</i>		612	177%
	Đầu tư từ nguồn vốn CSH		782	109%

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Giải pháp về thị trường và sản phẩm

- Lĩnh vực dầu thô: đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; bám sát và cập nhật kế hoạch sản xuất thực tế để cung cấp đầy đủ dầu thô cho NMLD Dung Quất.

- Lĩnh vực xăng dầu: Theo sát diễn biến thị trường và điều hành của Nhà nước, đảm bảo linh hoạt và cân đối hài hòa giữa sản lượng và hiệu quả kinh doanh xăng dầu; Quản lý chặt chẽ chất lượng xăng dầu; Linh hoạt trong điều độ, thực hiện duy trì tồn kho hợp lý.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong Tập đoàn thực hiện hiệu quả các chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa – phân phối trong lĩnh vực dầu thô, sản phẩm dầu và kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1.

- Tích cực tìm kiếm cơ hội để tăng cường hợp tác phát triển kinh doanh dịch vụ phi xăng dầu (non-oil) tại các CHXD và triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1.

- Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại cửa hàng xăng dầu và kho xăng dầu (đề án 1114, 808); và ứng dụng công nghệ 4.0 và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt để tạo lợi thế cạnh tranh và gia tăng sản lượng bán hàng qua kênh trực tiếp.

4.2. Giải pháp về Tái cấu trúc doanh nghiệp

- Tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống công ty thành viên KDXD để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

- Tái cấu trúc vốn: tiếp tục thoái vốn tại các công ty liên kết hoạt động ngoài ngành kinh doanh chính và xử lý các vấn đề liên quan các nhà máy NLSH.

- Tái cấu trúc tài sản toàn hệ thống trên cơ sở cân đối nhu cầu sử dụng để gia tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

4.3. Giải pháp nâng cao năng lực quản trị



- Tiếp tục chuyển đổi theo hướng quản trị hiện đại, minh bạch, chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và áp dụng khoa học công nghệ, số hóa, tự động hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ khách hàng.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thông qua việc hoàn thiện hệ thống các quy định nội bộ và kiểm tra, giám sát trực tiếp hoạt động của toàn hệ thống; Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí.


- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trong lĩnh vực chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ 4.0.

- Tập trung đầu tư đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đảm bảo và đáp ứng các mục tiêu dài hạn của PVOIL.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Trân trọng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC ✓



Nguyễn Đăng Trình

13

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL/Tổng công ty) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2026 như sau:

I. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025

1. Tình hình nhân sự của HĐQT trong năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT của Tổng công ty gồm có 7 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên độc lập, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập		
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Ghi chú
1	Ông Cao Hoài Dương	Chủ tịch	27/04/2023		
2	Ông Đoàn Văn Nhuộm	Thành viên	26/01/2021	25/04/2025	nghỉ hưu
3	Ông Nguyễn Đăng Trình	Thành viên	27/04/2023		
4	Ông Lê Văn Nghĩa	Thành viên	27/04/2023		
5	Ông Nguyễn Mậu Dũng	Thành viên	26/01/2021		
6	Bà Nguyễn Linh Giang	Thành viên	25/04/2025		Bổ nhiệm mới
7	Ông Trần Hoài Nam	Thành viên không điều hành	27/04/2023		
8	Ông Nguyễn Xuân Quyền	Thành viên độc lập	27/04/2023		

2. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2025

Hoạt động SXKD năm 2025 của Tổng công ty diễn ra trong bối cảnh địa chính trị thế giới tiếp tục căng thẳng, “đòn” thuế quan của các nước lớn tác động mạnh đến kinh tế thế giới và giá dầu thế giới biến động mạnh với xu hướng giảm và biên độ giảm sâu. Trong nước, giá bán lẻ xăng dầu cũng giảm mạnh, tình trạng cạnh tranh chiết khấu bán hàng gay gắt giữa các đầu mối xăng dầu và thương nhân phân phối; Bên cạnh đó, tỷ giá USD/VND

Uluh

liên tục tăng dẫn đến chi phí tài chính liên quan đến hoạt động tạo nguồn hàng tăng do lỗ chênh lệch tỷ giá. Các yếu tố trên đã tác động lớn tới kết quả kinh doanh năm 2025 của PVOIL.

Trước bối cảnh nêu trên, HĐQT PVOIL luôn theo sát tình hình hoạt động của Tổng công ty, nắm bắt diễn biến thị trường, đưa ra những chỉ đạo phù hợp và hỗ trợ công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám Đốc. Kết quả SXKD năm 2025 đạt được như sau:

2.1. Kết quả SXKD

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2024	Năm 2025		% TH 2025 so với	
				KH 2025	TH 2025	Cùng kỳ	KH 2025
1	Đại lý xuất khẩu/bán dầu thô	Nghìn tấn	7.905	7.001	8.167	103%	117%
2	Nhập khẩu dầu thô cung cấp cho NMLD Dung Quất	Nghìn tấn	1.632	1.852	2.691	165%	145%
3	Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn	Nghìn M3	648	650	622	96%	96%
4	Kinh doanh xăng dầu	Nghìn M3	5.631	5.400	6.060	108%	112%
	Tỷ trọng bán lẻ	%	25,8%	27,0%	27,1%		
5	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	125.193	97.500	151.640	121%	156%
6	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (*)	Tỷ đồng	633	780	654	103%	84%
7	Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ (*)	Tỷ đồng	448	630	451	101%	72%

Ghi chú: (*) Lợi nhuận thực hiện năm 2025 đã bao gồm trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính tại CTCP Hóa dầu và NLSH Dầu khí (PVB) với giá trị trích bổ sung trong năm là 151 tỷ đồng.

☛ Đánh giá chung về kết quả SXKD:

Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, nhưng tập thể Lãnh đạo và người lao động toàn hệ thống PVOIL đã rất nỗ lực vượt khó, triển khai nhiều nhóm giải pháp hiệu quả, quyết liệt xử lý/tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và tiếp tục đạt được kết quả SXKD ấn tượng về sản lượng và doanh thu. Trong năm 2025, các chỉ tiêu hợp nhất đạt được như sau: Sản lượng kinh doanh xăng dầu đạt 6.060 nghìn m³, hoàn thành 112% kế hoạch năm; Doanh thu hợp nhất đạt 151.640 tỷ đồng, hoàn thành 156% kế hoạch năm. Do diễn biến bất lợi từ thị trường xăng dầu thế giới, chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 654 tỷ đồng, tương đương 84% kế hoạch năm và tăng 3% so với cùng kỳ; Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 451 tỷ đồng, tương đương 72% kế hoạch năm và tăng 1% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, nếu không tính khoản trích lập dự phòng bổ sung đối với khoản đầu tư tại PVB thì chỉ tiêu lợi nhuận của PVOIL hoàn thành 103% kế hoạch lợi nhuận hợp nhất và 96% kế hoạch lợi nhuận công ty mẹ. Các mặt hoạt động khác của Tổng công ty

ổn định; Nguồn lực doanh nghiệp được tích lũy, tạo nền tảng và cơ hội đặt mục tiêu tăng trưởng trong giai đoạn tiếp theo.

2.2. Các hoạt động chính của HĐQT trong năm 2025

HĐQT đã xây dựng và ban hành “Chương trình công tác năm 2025 của HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP” theo Quyết định số 30/QĐ-DVN ngày 13/01/2025, theo đó cụ thể hóa các nội dung công tác, bao gồm các nhiệm vụ có tính chất chiến lược, định hướng phát triển trung, dài hạn đối với Tổng công ty; Các nhiệm vụ thường xuyên gắn liền với kế hoạch SXKD hàng năm được ĐHĐCĐ giao và việc thực hiện chức năng lãnh đạo, quản lý các mặt hoạt động của Tổng công ty. Định kỳ 6 tháng/lần, HĐQT tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác.

HĐQT tổ chức phân công nhiệm vụ cho từng Thành viên HĐQT phù hợp với thế mạnh, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm công tác của từng thành viên. Mỗi Thành viên HĐQT luôn đề cao tinh thần làm việc trách nhiệm; Xử lý nhanh chóng, kịp thời các vấn đề, đề xuất/kiến nghị của Tổng Giám đốc. HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định phù hợp thẩm quyền. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ theo nguyên tắc đa số và được biểu quyết thông qua hình thức phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT; Tuân thủ đầy đủ các quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp.

Một số nhiệm vụ chính HĐQT đã thực hiện như sau:

- **Về lĩnh vực sản xuất kinh doanh:** Chỉ đạo, đôn đốc, giám sát triển khai kế hoạch SXKD năm 2025 trên cơ sở: Tập trung công tác phân tích và dự báo giá dầu thế giới, đảm bảo nguồn xăng dầu cung ứng cho thị trường; Phát huy lợi thế của chuỗi liên kết ngành; Nắm bắt và tận dụng các cơ hội để gia tăng sản lượng bán hàng, mở rộng thị phần, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất bao gồm kho xăng dầu và CHXD.

- **Công tác quản trị tài chính và công nợ:** Chỉ đạo và giám sát để đảm bảo tình hình tài chính của hệ thống PVOIL lành mạnh; quản trị dòng tiền hiệu quả, an toàn; Tăng cường công tác quản lý công nợ; quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Công tác giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

- **Về lĩnh vực đầu tư xây dựng:** Chỉ đạo, giám sát và đẩy mạnh việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch năm 2025 bao gồm: Đầu tư phát triển hệ thống CHXD, kho xăng dầu; Đôn đốc tiến độ triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm trước; Đầu tư trạm dừng nghỉ xe tải đường dài; Cải tạo và nâng cấp hệ thống pha chế xăng E10 tại các kho; Chuẩn bị cơ sở hạ tầng để triển khai kinh doanh Jet-A1.

- **Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số:** Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT, tự động hóa và chuyển đổi số một cách toàn diện vào hoạt động SXKD nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, quản trị doanh nghiệp, đa dạng phương thức kinh doanh; Tăng cường đào tạo chuyển đổi số cho lãnh đạo, nhân sự quản lý chủ chốt của PVOIL và các chương trình đào tạo về AI cho CBNV; Chỉ đạo xây dựng kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.

- **Công tác chuyển dịch năng lượng:** Chỉ đạo đẩy mạnh hợp tác với Vinfast/V-Green về phát triển trạm sạc cho xe điện, lắp đặt tủ đổi pin xe máy điện Vinfast tại các CHXD; Triển khai kinh doanh thí điểm xăng E10; Đầu tư hệ thống Năng lượng mặt trời nhằm cung cấp điện cho trạm sạc tại CHXD và nhu cầu tiêu dùng của các kho xăng dầu; Nghiên cứu, tham gia chuỗi sản xuất nhiên liệu hàng không bền vững (SAF), tổ chức thu gom dầu ăn đã qua sử dụng (UCO).

- **Công tác tổ chức, lao động và tiền lương:** Chỉ đạo các vấn đề liên quan đến công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT, đổi mới và hoàn thiện cơ cấu tổ chức của các Đơn vị thành viên; Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt định biên, kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương năm 2025, hoàn thành quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Tổng công ty và các công ty con; Tập trung công tác đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và người lao động.

- **Về công tác quản trị doanh nghiệp:** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế/quy định nội bộ cho phù hợp với Luật, Nghị định và các văn bản mới có hiệu lực của Nhà nước và tình hình thực tế của Tổng công ty; Nghiên cứu và triển khai công tác quản trị rủi ro doanh nghiệp theo khung COSO-ERM; Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD và kho xăng dầu; Tiếp tục tăng cường các giải pháp an ninh, an toàn thông tin mạng theo sau sự cố an ninh mạng ransomware; Tăng cường công tác quản trị hệ thống, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; Chỉ đạo hệ thống tập trung công tác rà soát và hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với tài sản là đất đai và tài sản gắn liền với đất; Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, đặc biệt tại các kho và CHXD;

- **Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp:** Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu PVOIL giai đoạn 2020 – 2025: Tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị thành viên; Công tác quyết toán cổ phần hóa PVOIL và Petec; Phương án xử lý đối với các dự án nhiên liệu sinh học theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền và tuân thủ trình tự, quy định của pháp luật; Tiếp tục công tác thoái vốn tại các doanh nghiệp ngoài ngành; Chỉ đạo và phê duyệt định hướng hoạt động gắn với phương án tăng vốn điều lệ của một số ĐVTV, xem xét định hướng phát triển, chủ trương sáp nhập và tăng vốn điều lệ đối với PVOIL Lao và Lao Trading phù hợp với qui định về kinh doanh xăng dầu của nước Sở tại và thực tế hoạt động SXKD của đơn vị.

- **Công tác kiểm tra, giám sát:** Tổ chức giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong hệ thống; Chỉ đạo phương án hỗ trợ, khắc phục đối với các đơn vị gặp khó khăn, có lỗ lũy kế, các đơn vị thuộc diện giám sát đặc biệt; Chỉ đạo triển khai các giải pháp khắc phục những tồn tại trong hệ thống đã được các Đoàn thanh tra, kiểm tra bên ngoài và nội bộ đã chỉ ra; Tăng cường công tác giám sát trực tiếp của HĐQT Tổng công ty đối với hoạt động của các Đơn vị trong hệ thống.

- **Về định hướng phát triển và công tác xây dựng chiến lược:** Tiếp tục chỉ đạo bám sát định hướng phát triển ngành xăng dầu và bối cảnh chuyển dịch năng lượng thực tế để xem xét, quyết định việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của PVOIL cho phù hợp; Chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2030; Nghiên cứu và triển khai kinh doanh các sản phẩm năng lượng mới.

- **Công tác truyền thông, văn hóa doanh nghiệp và an sinh xã hội:** Chỉ đạo và giám sát để công tác truyền thông thực hiện một cách toàn diện, đồng bộ, bám sát các mục tiêu quảng bá hình ảnh/thương hiệu PVOIL; Xây dựng thương hiệu thông qua tài trợ và đồng hành cùng nhiều sự kiện lớn trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, thể thao và cộng đồng. Định hướng mục tiêu và nhiệm vụ xây dựng văn hóa doanh nghiệp phù hợp với sứ mệnh và tầm nhìn chiến lược của PVOIL, lồng ghép văn hóa chuyển đổi số và chuyển dịch năng lượng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, truyền thông và văn hóa doanh nghiệp. Năm 2025, PVOIL được Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn vào Top 10 thương hiệu niêm yết dẫn đầu ngành công nghiệp sản xuất và dịch vụ; Chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động và cộng đồng; Hỗ trợ kinh phí cho một số chương trình y tế, an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào lũ lụt...

- **Xây dựng kế hoạch SXKD và tổ chức Đại hội Cổ đông 2025:** Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và công tác tổ chức, chuẩn bị nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

- **HDQT luôn đề cao tinh thần làm việc trách nhiệm,** dân chủ, khẩn trương, kịp thời xem xét các vấn đề, đề xuất kiến nghị của Ban Tổng Giám đốc và ban hành các nghị quyết, quyết định phù hợp thẩm quyền.

- **Về công tác phối hợp:** HDQT thường xuyên phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát (BKS) trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HDQT. Nhằm tăng cường công tác phối hợp hoạt động, HDQT đã chỉ đạo xây dựng quy chế phối hợp giữa HDQT, Tổng Giám đốc và BKS. HDQT tổ chức giám sát việc tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty. Các nghị quyết/quyết định của HDQT ban hành đều được gửi kịp thời đến Tổng Giám đốc và thông báo đến BKS. Tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định của HDQT thường xuyên được giám sát và định kỳ xem xét đánh giá.

3. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HDQT trong năm 2025

Trong năm 2025, HDQT đã tổ chức 07 cuộc họp. Tình hình tham dự các cuộc họp của mỗi thành viên HDQT như sau:

STT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Cao Hoài Dương	7/7	100%	
2	Ông Nguyễn Đăng Trình	7/7	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
3	Ông Đoàn Văn Nhuộm	1/2	50%	Trùng lịch công tác
4	Ông Lê Văn Nghĩa	7/7	100%	
5	Ông Nguyễn Mậu Dũng	7/7	100%	
6	Ông Trần Hoài Nam	4/7	57%	Trùng lịch công tác
7	Ông Nguyễn Xuân Quyền	7/7	100%	
8	Bà Nguyễn Linh Giang	5/5	100%	

- Để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch năm, đảm bảo công tác lãnh đạo/chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty thường xuyên và liên tục, trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 108 nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực như sau: Tổ chức - Nhân sự - Tiền lương (30 nghị quyết), Sản xuất kinh doanh (28 nghị quyết), Đầu tư (11 nghị quyết); Đầu tư vốn và Tái cấu trúc (11 nghị quyết); Tài chính (14 nghị quyết); Chỉ đạo các cuộc họp HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thường niên/bất thường (14 nghị quyết).

(Phụ lục 1. Thống kê các Nghị quyết của HĐQT Tổng công ty đã ban hành năm 2025 đính kèm theo Báo cáo này).

- Ngoài các cuộc họp liên quan đến hoạt động SXKD, cuối năm 2025, HĐQT đã họp kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT; Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025; Kiểm điểm cụ thể về việc khắc phục những hạn chế, tồn tại đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

✦ **Đánh giá chung:**

- Các phiên họp HĐQT đều được triệu tập đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của PVOIL. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, các chủ trương quan trọng về: Công tác cán bộ, công tác tái cấu trúc, hoạt động SXKD, đầu tư,... luôn được bàn bạc, thảo luận rộng rãi, dân chủ, quyết định theo nguyên tắc “đa số”, nhất trí cao và được ban hành dưới các hình thức văn bản nghị quyết, quyết định. Các nghị quyết/quyết định của HĐQT đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

- Các nghị quyết/quyết định do HĐQT ban hành đều được Ban Tổng Giám đốc, các Ban/Đơn vị và Công ty thành viên của PVOIL triển khai thực hiện đầy đủ, tích cực và cơ bản đạt được những mục tiêu HĐQT PVOIL đề ra.

4. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Tổng số thành viên HĐQT của PVOIL là 07 thành viên. Trong năm 2025, nhiệm vụ cụ thể của từng Thành viên HĐQT được quy định tại “Quyết định phân công nhiệm vụ trong HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP” số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023 và số 463/QĐ-DVN ngày 17/6/2025.

Uhh

Quyết định số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023 phân công nhiệm vụ cho ông Cao Hoài Dương – Chủ tịch HĐQT và các ông thành viên HĐQT gồm: Ông Đoàn Văn Nhuộm, Ông Nguyễn Đăng Trình, Ông Lê Văn Nghĩa, Ông Nguyễn Mậu Dũng, Ông Nguyễn Xuân Quyền và Ông Trần Hoài Nam. Giai đoạn áp dụng từ 24/5/2023 đến 16/6/2025.

Quyết định số 463/QĐ-DVN ngày 17/6/2025 phân công nhiệm vụ cho ông Cao Hoài Dương – Chủ tịch HĐQT và các ông/bà thành viên HĐQT gồm: Ông Nguyễn Đăng Trình, Ông Lê Văn Nghĩa, Ông Nguyễn Mậu Dũng, Bà Nguyễn Linh Giang, Ông Nguyễn Xuân Quyền và Ông Trần Hoài Nam. Giai đoạn áp dụng từ 16/6/2025 trở đi.

Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT trong năm 2025 theo các phân công như sau:

❖ Ông Cao Hoài Dương – Chủ tịch HĐQT

Ông Cao Hoài Dương đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với tinh thần trách nhiệm cao; Luôn phát huy tinh thần độc lập, sáng tạo cũng như tập hợp sức mạnh tập thể trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của PVOIL; Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Chủ tịch HĐQT. Một số mặt công tác chính trong năm như sau:

- Phụ trách chung công tác của HĐQT, thay mặt HĐQT ký các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT; Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức – nhân sự, công tác xây dựng và thực hiện chiến lược, công tác chuyển đổi số, công tác thích ứng với chuyển dịch năng lượng của Tổng công ty; Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ.

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT.

- Điều phối hoạt động của HĐQT; Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; Triệu tập, chủ trì các cuộc họp HĐQT.

- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL; Giám sát chung các hoạt động của Tổng công ty.

- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

❖ Ông Nguyễn Đăng Trình - Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Tổng công ty

Ông Nguyễn Đăng Trình được phân công thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tổng giám đốc Tổng công ty – Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP; Giám sát hoạt động của Công ty Mẹ - PVOIL và các đơn vị trong Tổng công ty theo quy định tại Điều lệ và các qui định nội bộ của Tổng công ty.

Trong năm 2025, Ông Nguyễn Đăng Trình đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành tốt vai trò trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh của PVOIL theo đúng các mục tiêu, định hướng của ĐHCĐ/HĐQT và có những đóng góp tích cực, quan trọng đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động, Ông đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL

liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT; Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Công ty Mẹ - PVOIL và các đơn vị trong Tổng công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL. Năm 2025, PVOIL đã hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đặc biệt là đạt kỷ lục mới về chỉ tiêu sản lượng và doanh thu.

❖ **Ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT chuyên trách**

Ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT chuyên trách, phụ trách lĩnh vực tài chính – kế toán, công tác kiểm tra, giám sát/kiểm toán.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023, Ông được giao theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Phú Thọ, PVOIL Hà Nội, PVOIL Cái Lân, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Miền Đông, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Trans và Petromekong.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 463/QĐ-DVN ngày 17/6/2025, Ông được giao tham gia quản lý vốn và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Cái Lân, Comeco và Petromekong; Tham gia giám sát hoạt động tại các đơn vị thành viên: PVOIL Đình Vũ, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Miền Đông, PVOIL Nhà Bè, PVOIL Bạc Liêu và PVOIL Trà Vinh; Tham gia giám sát hoạt động tại các đơn vị liên kết: PVB, OBF, Camex và PVOS.

Trong năm 2025, Ông Lê Văn Nghĩa đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy tinh thần độc lập, có những đóng góp tích cực đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động Ông đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT, tham gia giám sát hoạt động của Ban điều hành theo phân công công việc của HĐQT vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL.

❖ **Ông Nguyễn Mậu Dũng - Thành viên HĐQT chuyên trách**

Ông Nguyễn Mậu Dũng – Thành viên HĐQT chuyên trách, phụ trách lĩnh vực kinh doanh, thương mại, phát triển thị trường trong toàn hệ thống.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023, Ông được giao theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Nam Định, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Phú Yên, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Lube, PVOIL Lào, PVOIL Lào Trading và PVOIL Singapore.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 463/QĐ-DVN ngày 17/6/2025, Ông được giao tham gia quản lý vốn và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Nam Định, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Phú Yên và PVOIL Singapore; Tham gia giám sát hoạt động tại các đơn vị thành viên: PVOIL Miền Trung, PVOIL Quảng Ngãi, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Sài Gòn và PVOIL Trans; Tham gia giám sát hoạt động tại các đơn vị liên kết: PVOIL Ninh Bình, BSR-BF, CT DVTM Thạch Hãn và CTCP Điều Phú Yên.

Trong năm 2025, Ông Nguyễn Mậu Dũng đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, độc lập, có những đóng góp tích cực đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động Ông đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT, tham gia giám sát hoạt động của Ban điều hành theo phân công công việc của HĐQT vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL.

❖ **Bà Nguyễn Linh Giang - Thành viên HĐQT chuyên trách**

Bà Nguyễn Linh Giang được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT chuyên trách từ ngày 25/04/2025 và phụ trách lĩnh vực kế hoạch, đầu tư trong toàn hệ thống.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 463/QĐ-DVN ngày 17/6/2025, Bà được giao tham gia quản lý vốn và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hà Nội, PVOIL Thanh Hóa, Petec và PVOIL Lào; Tham gia giám sát hoạt động tại các đơn vị thành viên: PVOIL Phú Thọ và PVOIL Phú Mỹ; Tham gia giám sát hoạt động tại các đơn vị liên kết: CTCP Khách sạn Lam Kinh, CT Đông Dương Xanh và Mekongtrans.

Trong năm 2025, Bà Nguyễn Linh Giang đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, độc lập, có những đóng góp tích cực đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động Bà đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT, tham gia giám sát hoạt động của Ban điều hành theo phân công công việc của HĐQT vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL.

❖ **Ông Đoàn Văn Nhuộm – Thành viên HĐQT (đến hết ngày 25/04/2025)**

Ông Đoàn Văn Nhuộm nguyên Tổng giám đốc Tổng công ty đã nghỉ chế độ hưu trí từ đầu tháng 12/2024 và tiếp tục giữ nhiệm vụ Thành viên HĐQT đến hết ngày 25/04/2025.

Từ đầu năm 2025 đến hết 25/04/2025, Ông Đoàn Văn Nhuộm đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT.

❖ **Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm**

Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm, hỗ trợ các công tác tài chính, thu xếp vốn; Công tác chuyển đổi số của Tổng công ty; Phát triển lĩnh vực kinh doanh mới của Tổng công ty.

Trong năm 2025, ông Trần Hoài Nam đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, có

những đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐQT; Tham gia các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT.

❖ Về kết quả hoạt động của thành viên độc lập HĐQT được trình bày tại Mục 5.1 của báo cáo này.

5. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

5.1 Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Ông Nguyễn Xuân Quyền – Thành viên độc lập HĐQT: Phụ trách lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, an toàn- sức khỏe - môi trường, sản xuất trong toàn hệ thống.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023, Ông được phân công theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Đình Vũ, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL BR-VT, PVOIL Nhà Bè và Timexco.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 463/QĐ-DVN ngày 17/6/2025, Ông được giao tham gia giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL BR-VT, PVOIL Lube và Timexco; Tham gia giám sát hoạt động tại các đơn vị liên kết: Petechim và VP Chem.

Trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL; Có đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐQT; Tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định của HĐQT; Tham gia giám sát hoạt động của PVOIL và các đơn vị thành viên/liên kết theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và Luật Doanh nghiệp.

5.2 Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

Đánh giá về hoạt động của HĐQT PVOIL năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT nhận thấy:

- HĐQT của PVOIL trong năm 2025 đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định đối với công ty đại chúng. HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ; Tổ chức lấy ý kiến các thành viên tại các cuộc họp trực tiếp hoặc bằng văn bản để thông qua các vấn đề theo thẩm quyền; Thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- HĐQT và Ban Điều hành PVOIL đã tích cực xây dựng và triển khai nhiều giải pháp điều hành phù hợp và hiệu quả trước tình hình diễn biến phức tạp của thị trường xăng dầu trong năm 2025; Điều hành và kiểm soát tốt nguồn hàng, đáp ứng nguồn cung hàng hóa ổn định cho hệ thống; Tiếp tục hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2025 với các kỷ lục mới về các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và phát triển hệ thống CHXD; Hành động vì lợi ích của cổ đông.

- PVOIL hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, cơ cấu vốn góp của cổ đông có nguồn gốc từ vốn Nhà nước chiếm chi phối. Hàng năm, ngoài kiểm toán độc lập được ĐHĐCĐ lựa chọn, các cổ đông có thể tin tưởng vào kết quả SXKD, các tài liệu, báo cáo về

Uluh

tình hình hoạt động vì đã thường xuyên được các cơ quan quản lý nhà nước như: Thanh tra của các ban ngành, cơ quan thuế, Kiểm toán nhà nước soát xét và giám sát.

(Phụ lục 2. Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2025 đính kèm theo Báo cáo này)

6. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT và các tiểu ban thuộc HĐQT

Theo Điều a, Khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (hiệu lực từ ngày 01/01/2021), PVOIL hiện đang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với cơ cấu tổ chức bao gồm: ĐHCĐ, HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc. Mô hình tổ chức này không bắt buộc phải thành lập Ủy ban Kiểm toán và các Tiểu ban trực thuộc HĐQT. Thực tế, cơ cấu tổ chức của PVOIL đang bao gồm 11 Ban chức năng và 01 ban Chuẩn bị kinh doanh Nhiên liệu Hàng không JET-A1 là các bộ phận chuyên môn, giúp việc cho HĐQT và Tổng Giám đốc, phù hợp với mô hình hoạt động của PVOIL trong giai đoạn hiện nay, trong đó Ban Kiểm soát nội bộ được thành lập theo quyết định của HĐQT, trực thuộc HĐQT và được giao chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của hệ thống PVOIL. Bên cạnh đó, thực hiện Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/11/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, HĐQT đã giao bổ sung nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm toán nội bộ cho Ban KSNB, đồng thời ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ và Quy trình kiểm toán nội bộ của Tổng công ty làm cơ sở triển khai hoạt động này. Trên cơ sở quá trình giám sát hoạt động của hệ thống, mục tiêu quản trị hệ thống và nguồn lực hiện có, Ban KSNB xây dựng và trình HĐQT PVOIL phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm, bao gồm kế hoạch kiểm tra, kiểm toán nội bộ và triển khai hoạt động thực tế. Trong năm 2025, Ban Kiểm soát nội bộ đã hoàn thành tốt các mặt công tác theo kế hoạch được giao, tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ về công tác kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ.

7. Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

7.1 Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

Trong năm 2025 không phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT, chỉ phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với những người có liên quan của thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

➤ Các thành viên HĐQT của PVOIL (Ông Cao Hoài Dương, Ông Nguyễn Đăng Trình, Ông Lê Văn Nghĩa, Ông Nguyễn Mậu Dũng và Ông Đoàn Văn Nhuộm (giai đoạn từ 01/01/2025 - 25/04/2025)/Bà Nguyễn Linh Giang (giai đoạn từ 25/04/2025 trở đi)) là những Người đại diện vốn của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam – Petrovietnam (cổ đông đang nắm giữ tỷ lệ 80,52% vốn điều lệ của PVOIL): Trong năm 2025, giữa PVOIL/công ty con của PVOIL và Petrovietnam/Chi nhánh/Đơn vị trực

thuộc/công ty con của Petrovietnam phát sinh các giao dịch: (i) Mua bán dầu thô, xăng dầu, condensate; (ii) Hợp tác kinh doanh gia công - pha chế condensate, gia công condensate, xăng RON-91 và DO sản phẩm đáy, pha chế xăng E5 RON 92-II; (iii) Các hợp đồng dịch vụ liên quan: ủy thác xuất khẩu dầu thô, đại lý bán dầu thô, ủy thác nhập khẩu DO/FO, thuê kho xăng dầu, các dịch vụ tại kho xăng dầu, dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu, vận tải xăng dầu, cung cấp thiết bị vật tư và thi công xây dựng công trình, tín dụng, tư vấn, bảo hiểm, đào tạo, nghiên cứu khoa học và sử dụng thương hiệu của Petrovietnam.

➤ Ông Lê Văn Nghĩa - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Cái Lân, Petromekong, Comeco. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Cái Lân là 80,19%, Petromekong là 89,37% và Comeco là 44,79%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2025, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Cái Lân và Petromekong.
- PVOIL Cái Lân có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Hà Nội, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Phú Yên, PVOIL Sài Gòn, Petec, PVOIL Lube, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Nam Định, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Trans, Timexco, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Miền Trung, Petromekong và PVOIL Trà Vinh (từ 01/12/2025 đã sáp nhập vào PVOIL Bạc Liêu).
- Petromekong có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Trà Vinh (từ 01/12/2025 đã sáp nhập vào PVOIL Bạc Liêu), PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Nội, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Trans, PVOIL Lube, PVOIL Bình Thuận, Timexco, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Miền Trung, PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên và PVOIL Cái Lân.
- Comeco có hoạt động mua xăng dầu/dầu mỡ nhờn từ PVOIL Sài Gòn và PVOIL Lube là các công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối.

➤ Ông Nguyễn Mậu Dũng - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên, PVOIL Vũng Áng. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Nam Định là 56,75%, PVOIL Phú Yên là 67,13% và PVOIL Vũng Áng là 56,50%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2025, PVOIL có hợp đồng giao

dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên và PVOIL Vũng Áng.

- PVOIL Nam Định có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ, thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Hà Nội, Petec, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Lube, Thái Bình PSC, PVOIL Cái Lân, Timexco, PVOIL Sài Gòn, Petromekong, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Miền Trung, PVOIL Thanh Hóa và PVOIL Phú Yên.
- PVOIL Phú Yên có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petromekong, PVOIL Sài Gòn, Timexco, PVOIL Miền Trung, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Cái Lân, PVOIL Hà Nội, PVOIL Hải Phòng, Petec, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Hưng Yên, Thái Bình PSC, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Lube, PVOIL Trans và PVOIL Nam Định.
- PVOIL Vũng Áng có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Phú Yên, PVOIL Nam Định, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Hà Nội, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Lube, PVOIL Trans và Petromekong.

➤ Bà Nguyễn Linh Giang - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Hà Nội, PVOIL Thanh Hóa và Petec. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Hà Nội là 71,84%, PVOIL Thanh Hóa là 100% và Petec là 94,55%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2025, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Hà Nội, PVOIL Thanh Hóa và Petec.
- PVOIL Hà Nội có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ, thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Miền Trung, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Phú Yên, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Cái Lân, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Hà Nội, PVOIL Lube, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Trans, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Phú Thọ, Petromekong, Timexco và PVOIL Vũng Tàu.
- PVOIL Thanh Hóa có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ, thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Sài Gòn, PVOIL Trans, PVOIL Cái Lân, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Nội, PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Phú Yên, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Miền Trung, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Lube, Petromekong, Timexco và Thái Bình PSC.

- Petec có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ, thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petromekong, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Lube, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Nội, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Nam Định, PVOIL Cái Lân, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Phú Yên, Timexco, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Miền Trung, PVOIL Trans, PVOIL Thanh Hóa và PVOIL Bình Thuận.

➤ Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm tại PVOIL, hiện đang giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc của ngân hàng HDBank.

- Trong năm 2025, PVOIL có phát sinh giao dịch với HDBank thông qua các hợp đồng tiền gửi kỳ hạn, các giao dịch liên quan tài khoản thanh toán. Hội đồng quản trị PVOIL đã ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch và hạn mức tiền gửi trong năm làm cơ sở để triển khai việc ký các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.

❖ Trong năm 2025, các hợp đồng, giao dịch giữa PVOIL, công ty con của PVOIL với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên HĐQT đã được kiểm soát và báo cáo theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định của Luật chứng khoán; đảm bảo lợi ích giữa các bên có liên quan và lợi ích của cổ đông.

(Chi tiết các giao dịch với các bên có liên quan được trình bày tại BCTC năm 2025 đã được kiểm toán)

7.2 Các giao dịch giữa Tổng công ty với công ty, trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.

8. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Tổng Giám đốc đã điều hành các mặt hoạt động của Tổng công ty một cách ổn định, đưa Tổng công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, phát huy tối đa và hiệu quả các nguồn lực để thực hiện thành công kế hoạch SXKD với nhiều chỉ tiêu cơ bản ấn tượng và lập kỷ lục mới.

Trong năm, Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt công tác dự báo diễn biến giá dầu thế giới, nhu cầu xăng dầu trong nước, từ đó có các giải pháp ứng phó kịp thời với biến động của thị trường; Chủ động trong công tác điều hành kinh doanh, tăng cường công tác sản xuất pha chế, quản trị tồn kho hợp lý, linh hoạt trong các khâu tạo/cấp nguồn xăng dầu cho các ĐVTV và đảm bảo việc tiêu thụ tối đa sản phẩm từ các nhà máy lọc dầu trong nước; Gia tăng sản lượng và hiệu quả kinh doanh thông qua phát huy chuỗi liên kết với ĐVTV thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (BSR, PVNDB, PVGAS) về nguyên liệu, sản xuất, tồn chứa, phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu; Tập trung phát triển thị trường, mở rộng quy mô kinh doanh; Điều hành hệ thống PVOIL hoạt động an toàn, ổn định. Kết quả đạt được như sau:

ĐHĐCĐ năm 2025 của PVOIL đã diễn ra thành công theo đúng kế hoạch; Báo cáo quản trị, báo cáo thường niên năm 2024 và công tác công bố thông tin thực hiện minh bạch, đúng thời gian quy định.

Ban Tổng giám đốc đã triển khai đầy đủ, nghiêm túc và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 được ĐHĐCĐ và HĐQT giao (ngoại trừ chỉ tiêu về lợi nhuận chưa đạt kế hoạch do biến động bất lợi từ giá dầu thế giới). Các chỉ tiêu cơ bản bao gồm: Sản lượng kinh doanh xăng dầu thiết lập mốc mới, đạt 6,060 nghìn m³/tấn, vượt 12% kế hoạch năm, tăng trưởng 8% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 23% thị phần kinh doanh nội địa; Doanh thu tiếp tục xác lập kỷ lục mới, đạt 151.640 nghìn tỷ đồng, vượt 56% kế hoạch năm, tăng trưởng 21% so với cùng kỳ năm trước; Về chỉ tiêu lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 654 tỷ đồng, tương đương 84% kế hoạch năm và tăng trưởng 3% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 451 tỷ đồng, tương đương 72% kế hoạch năm và tăng trưởng 1% so với cùng kỳ năm trước; Nếu không bao gồm khoản trích lập bổ sung dự phòng đầu tư tài chính tại PVB thì PVOIL đạt lợi nhuận trước thuế hợp nhất tương đương 103% kế hoạch năm và lợi nhuận riêng của Công ty mẹ tương đương 96% kế hoạch năm; Số CHXD toàn hệ thống đạt 950 cửa hàng.

Xuất bán an toàn và hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô và condensate được giao; cung cấp đầy đủ, kịp thời dầu thô cho vận hành NMLD Dung Quất.

Các nhiệm vụ trọng tâm khác đều được hoàn thành theo kế hoạch như: Tái cấu trúc - đổi mới doanh nghiệp; Đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu và sắp xếp quy hoạch hệ thống kho cảng; Ứng dụng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số; Quản trị hệ thống: kiểm soát chi phí, quản lý tài chính an toàn và hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ tại các kho và cửa hàng xăng dầu thông qua việc triển khai Đề án 1114, Đề án 808, triển khai thí điểm các dịch vụ non-oil tại một số CHXD trong hệ thống, an ninh - an toàn - PCCN; Các hoạt động đoàn thể, an sinh xã hội, từ thiện, được quan tâm và triển khai tích cực trong toàn hệ thống với nhiều hoạt động ý nghĩa.

✦ Đánh giá chung:

Trong quá trình điều hành hoạt động SXKD năm 2025 của PVOIL, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã nghiêm túc tuân thủ quy định của pháp luật, phân cấp quản lý tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của PVOIL cũng như các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; Đã có nhiều giải pháp điều hành các mặt hoạt động của Tổng công ty và các ĐVTV linh hoạt, kịp thời và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ; Hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD và các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó; Tiếp tục cải thiện thu nhập, nâng cao đời sống của người lao động; Tạo nền tảng ổn định và động lực phát triển mới trong toàn hệ thống.

9. Tình hình thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVOIL

Các nhiệm vụ SXKD năm 2025 của PVOIL đã được triển khai thực hiện và đạt được kết quả tốt theo đúng các mục tiêu, định hướng tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Cụ thể như sau:

- Về kết quả SXKD: Hoàn thành tốt nhiều chỉ tiêu SXKD và tài chính năm 2025, trong đó các chỉ tiêu về doanh thu và sản lượng tiếp tục đột phá, vượt kế hoạch và đạt kỷ

lục mới; Đối với chỉ tiêu lợi nhuận, do diễn biến bất lợi từ thị trường xăng dầu thế giới nên không đạt kế hoạch đề ra, tuy nhiên cao hơn so với thực hiện năm trước.

- Các Tờ trình đã được ĐHĐCĐ thông qua đều đã được triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định, bao gồm: Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của HĐQT; Báo cáo quyết toán tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2024 và kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS; Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của PVOIL; Tờ trình về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL.

- Về các nhiệm vụ trọng tâm khác: HĐQT Tổng công ty đã lãnh đạo, tổ chức triển khai đầy đủ, nghiêm túc và có kết quả các nhiệm vụ trọng tâm khác đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, trong đó một số nhiệm vụ có tính chất chiến lược, định hướng phát triển trung, dài hạn (chuyển dịch năng lượng, chuyển đổi số,...); tái cấu trúc hệ thống, ... cần được liên tục thực hiện; nội dung này sẽ được HĐQT đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên.

10. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT

- Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Tổng công ty đã thông qua kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 của HĐQT và BKS;

- Trong năm 2025, Nhà nước đã ban hành các quy định mới về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Người đại diện phần vốn Nhà nước trong doanh nghiệp Nhà nước. Trên cơ sở các văn bản quy định/hướng dẫn hiện hành về tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng, Tổng công ty đã xây dựng, điều chỉnh kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT phù hợp với chủ trương cải cách chính sách tiền lương của Nhà nước và xu hướng tiền lương theo thị trường làm cơ sở chi trả tiền lương, thù lao năm 2025 đối với các Thành viên HĐQT như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Diễn giải	Đơn vị	Chức danh		
			TV HĐQT chuyên trách	TV HĐQT không chuyên trách	TV HĐQT độc lập hưởng phụ cấp kiêm nhiệm
1	<i>Số người bình quân</i>				
	- Kế hoạch	Người	4,00		
	- Kế hoạch điều chỉnh	Người	4,68	3,33	1
	- Thực hiện	Người	4,68	3,33	1
2	<i>Tiền lương, phụ cấp</i>				
	- Kế hoạch	Tr.đồng	4.752,26		

TT	Diễn giải	Đơn vị	Chức danh		
			TV HĐQT chuyên trách	TV HĐQT không chuyên trách	TV HĐQT độc lập hưởng phụ cấp kiêm nhiệm
	- Kế hoạch điều chỉnh	Tr.đồng	11.662,08		
	- Thực hiện	Tr.đồng	11.662,08		
3	<i>Thù lao</i>				
	- Kế hoạch	Trđ/ng/th		15	15
	- Kế hoạch điều chỉnh	Trđ/ng/th		18,8	18,8
	- Thực hiện	Tr.đồng		525,648	225,600

• *Ghi chú:* Chi tiết tiền lương, phụ cấp và thù lao của Thành viên HĐQT được trình bày tại BCTC năm 2025 được kiểm toán.

✓ Chi phí hoạt động khác của HĐQT: Các chi phí hành chính và liên quan phục vụ hoạt động của HĐQT tuân thủ theo Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế tài chính và định mức chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2026

Ngày 16/01/2026, căn cứ định hướng chiến lược phát triển trung - dài hạn, kế hoạch 05 năm 2026 – 2030, chiến lược phát triển PVOIL đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Tổng công ty, HĐQT Tổng công ty đã ban hành Quyết định số 34/QĐ-DVN về Chương trình công tác năm 2026 của HĐQT PVOIL, cụ thể hóa các nhóm nhiệm vụ/công việc cần thực hiện và những mục tiêu đặt ra trong năm 2026 với những nội dung cụ thể:

➤ **Về công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông và quan hệ cổ đông:** Chỉ đạo việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty mẹ - PVOIL; Phê duyệt kế hoạch tổ chức, nội dung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của các ĐVTV và các công ty liên kết/công ty có vốn góp khác.

➤ **Về hoạt động sản xuất kinh doanh:** Giám sát, đôn đốc và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2026 trên cơ sở làm tốt công tác quản trị, theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, điều hành kinh doanh linh hoạt, đảm bảo nguồn cung cấp xăng dầu đầy đủ cho hệ thống, ổn định thị trường; Phát huy tối đa lợi thế cạnh tranh, nắm bắt các cơ hội phát triển, tận dụng hiệu quả các lợi ích từ chuỗi liên kết sản xuất - vận chuyển - phân phối trong ngành dầu khí; Nâng cao sản lượng kinh doanh, mở rộng thị phần; Khai thác hiệu quả hệ thống kho xăng dầu; Thường xuyên giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD thông qua kết quả hoạt động SXKD hàng tháng/quý và cả năm của Tổng công ty và các ĐVTV trong toàn hệ thống; Chỉ đạo các giải pháp cần thiết nhằm đảm bảo mục tiêu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động SXKD năm 2026.

➤ **Công tác quản trị tài chính và công nợ:** Tập trung công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động tại các ĐVTV; Đảm bảo việc quản lý, huy động và sử dụng vốn đúng

mục đích, chặt chẽ, an toàn và hiệu quả; Tăng cường hiệu quả công tác cân đối vốn, quản trị dòng tiền và quản lý công nợ chặt chẽ để giảm thiểu nợ xấu phát sinh mới, tích cực thu hồi công nợ, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định; Chỉ đạo công tác giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp; Xem xét chủ trương tăng vốn điều lệ cho một số ĐVTV nhằm đáp ứng nhu cầu vốn phát triển doanh nghiệp; Chỉ đạo rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của một số đơn vị thuộc diện giám sát đặc biệt để quyết định bổ sung vào/đưa ra khỏi diện bị kiểm soát đặc biệt.

➤ **Công tác đầu tư:** Đẩy mạnh công tác đầu tư theo kế hoạch năm đã phê duyệt; Tập trung triển khai các dự án chuyên tiếp từ năm 2025, đảm bảo tiến độ và hiệu quả; Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển hệ thống CHXD, kết hợp các dịch vụ non-oil nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư; Nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội nhằm triển khai các sản phẩm/dịch vụ mới trên hệ thống CHXD hiện hữu; Triển khai đầu tư các Trạm dịch vụ xe tải đường dài/trạm dừng nghỉ trên đường cao tốc; Tập trung chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục pháp lý và đẩy nhanh công tác đầu tư hạ tầng để triển khai kinh doanh nhiên liệu hàng không Jet-A1 đúng quy định; Tiếp tục nhiệm vụ rà soát, sắp xếp quy hoạch hệ thống kho, cảng trong toàn hệ thống PVOIL nhằm tiết giảm chi phí vận hành, tăng cường hiệu quả sử dụng kho cảng; Xem xét các vấn đề liên quan đến công tác đầu tư, mua bán, chuyển nhượng tài sản/dự án của Tổng công ty và công ty liên kết.

➤ **Công tác quản trị hệ thống:** Chỉ đạo việc rà soát và cải tiến hệ thống văn bản nội bộ của Tổng công ty theo tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp hiện đại; Chỉ đạo triển khai công tác quản trị rủi ro doanh nghiệp (khung COSO-ERM).

➤ **Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp:** Chỉ đạo công tác xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch tái cơ cấu PVOIL giai đoạn 2026 – 2030 sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm như: Chỉ đạo bám sát và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để thúc đẩy việc quyết toán cổ phần hóa PVOIL và PETEC; Chỉ đạo công tác rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức của PVOIL theo hướng tinh gọn, cải cách chế độ tiền lương theo hướng hiện đại, khuyến khích tăng năng suất lao động; Tiếp tục chỉ đạo/quyết định phương án tăng vốn điều lệ cho các ĐVTV phục vụ cho nhu cầu đầu tư phát triển trong các năm tiếp theo; Tiếp tục chỉ đạo công tác sáp nhập/chuyển đổi ĐVTV từ CTCP sang TNHH MTV, bao gồm giải pháp hoán đổi cổ phần của Công ty mẹ - PVOIL; Thúc đẩy công tác M&A để tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động theo định hướng; Chỉ đạo tập trung việc thoái vốn tại các đơn vị ngoài lĩnh vực kinh doanh chính của PVOIL; Chỉ đạo công tác tái cấu trúc toàn diện hoạt động kinh doanh tại Lào (PVOIL Lào – PVOIL Lào Trading); Chỉ đạo tiếp tục triển khai phương án xử lý các vướng mắc, tồn tại của các dự án NLSH.

➤ **Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ 4.0:** Tiếp tục giám sát và chỉ đạo đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ 4.0 trong hệ thống PVOIL với trọng tâm: Phê duyệt chiến lược và lộ trình triển khai chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030, hoàn thiện các phần hành thuộc dự án ERP và ứng dụng AI trong quản trị, điều hành; Hoàn thành dự án hiện đại hóa trụ bơm tại CHXD; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0, chuyển đổi số

và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; Đầu tư, nâng cấp công nghệ, phần mềm quản lý và thiết bị hạ tầng CNTT phục vụ SXKD.

➤ **Công tác chuyển dịch năng lượng:** Chỉ đạo phối hợp với các đơn vị trong ngành (BSR, VPI, PVFCo, ...) nghiên cứu và triển khai cơ hội phát triển sản phẩm năng lượng mới; Nghiên cứu tham gia chuỗi giá trị sản xuất, kinh doanh nhiên liệu hàng hải bền vững...; Nghiên cứu và triển khai các phương án đầu tư nhân rộng mô hình kinh doanh thích nghi/phù hợp với xu thế năng lượng mới và nâng cao hiệu quả khai thác cơ sở vật chất hiện có. Triển khai kinh doanh xăng E10 trong toàn hệ thống kể từ tháng 4/2026 sớm hơn lộ trình của Chính Phủ.

➤ **Công tác nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo:** Tiếp tục chỉ đạo hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực nhằm tạo động lực phát triển mới trong hệ thống; Tập trung nguồn lực triển khai hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học để tạo ra các sản phẩm mới, có tính thực tiễn ứng dụng vào hoạt động SXKD.

➤ **Công tác kiểm tra, giám sát:** Tổ chức giám sát thường xuyên và chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các ĐVTV; Giám sát thường xuyên việc thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của Người đại diện tại các ĐVTV; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo các đơn vị trong hệ thống vận hành đúng định hướng, mục tiêu đã đặt ra.

➤ **Công tác xây dựng và triển khai chiến lược:** Tiếp tục chỉ đạo công tác xây dựng và hoàn thiện kế hoạch 5 năm (giai đoạn 2026 – 2030), định hướng chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với định hướng phát triển ngành dầu khí.

➤ **Công tác xây dựng chuỗi liên kết giá trị Petrovietnam; xây dựng và phát triển thương hiệu:** Tiếp tục chỉ đạo công tác hợp tác kinh doanh, xây dựng các chuỗi liên kết giá trị với các đơn vị trong Petrovietnam ; Chỉ đạo công tác phát triển thương hiệu PVOIL về độ phủ và giá trị thương hiệu; Đẩy mạnh hoạt động tái tạo Văn hóa doanh nghiệp; Tiếp tục chỉ đạo các công tác truyền thông, các hoạt động an sinh xã hội và các sự kiện văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH




Cao Hoài Dương

PHỤ LỤC 1

Thông kê các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Tổng công ty đã ban hành năm 2025

(Đính kèm Báo cáo của HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại ĐHĐCĐ năm 2026)

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	1/NQ-DVN	10/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần Dầu Nhòn PVOIL
2	2/NQ-DVN	10/01/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nguyên tắc chi thường cho người quản lý
3	3/NQ-DVN	10/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua Quy chế lương trả lương của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa
4	4/NQ-DVN	10/01/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
5	30/QĐ-DVN	13/01/2025	Quyết định phê duyệt Chương trình công tác năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
6	5/NQ-DVN	22/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội
7	6/NQ-DVN	23/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với Người có liên quan
8	7/NQ-DVN	24/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Mở rộng sức chứa 40.000m3 Kho xăng dầu Petec Hải Phòng"
9	8/NQ-DVN	20/02/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần
10	9/NQ-DVN	25/02/2025	Nghị quyết về việc chấp thuận bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
11	10/NQLT-DVN	28/02/2025	Nghị quyết về việc đổi mới tổ chức bộ máy, tái cơ cấu doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động tại Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
12	11/NQ-DVN	04/03/2025	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần
13	12/NQ-DVN	04/03/2025	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần
14	13/NQ-DVN	14/03/2025	Nghị quyết về việc thông qua Thỏa thuận thành lập Công ty Cổ phần kho xăng dầu Dầu khí Long Thành
15	14/NQ-DVN	24/03/2025	Nghị quyết v/v cử Người đại diện và thông qua nội dung biểu quyết về công tác nhân sự tại các đơn vị thành viên có vốn góp của Tổng công ty
16	15/NQ-DVN	26/03/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với người có liên quan
17	16/NQ-DVN	27/03/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Đơn vị thành viên có vốn góp chi phối của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
18	17/NQ-DVN	27/03/2025	Nghị quyết về công tác cán bộ

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
19	18/NQ-DVN	31/03/2025	Nghị quyết về chấp thuận chủ trương thuê, mua sắm cơ sở vật chất, tài sản chuẩn bị triển khai hoạt động kinh doanh nhiên liệu hàng không của Tổng công ty Dầu Việt Nam- CTCP
20	19/NQ-DVN	09/04/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
21	20/NQ-DVN	04/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung kỳ họp Hội đồng thành viên thường niên lần thứ 34 năm tài chính 2024 của Công ty TNHH Hóa chất Chất dẻo Vina
22	21/NQ-DVN	08/04/2025	Nghị quyết về việc công tác cử Người đại diện và công tác cán bộ tại đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
23	22/NQ-DVN	09/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình
24	23/NQ-DVN	09/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư Xăng dầu
25	24/NQ-DVN	11/04/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP với Người có liên quan
26	25/NQ-DVN	15/04/2025	Nghị Quyết về việc thông qua chủ trương thuê tư vấn lập phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu và Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu Khí Trà Vinh
27	26/NQ-DVN	15/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của các đơn vị thành viên
28	27/NQ-DVN	17/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Dầu Khí
29	28/NQ-DVN	18/04/2025	Nghị quyết về việc chấp thuận để Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty
30	29/NQ-DVN	18/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Điều Phú Yên
31	30/NQ-DVN	21/04/2025	Nghị quyết về việc công tác cán bộ tại Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu
32	32/NQ-DVN	05/05/2025	Nghị quyết về việc thông qua Biên bản ghi nhớ cung cấp dầu thô nhập khẩu dài hạn cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất với Socar Trading Singapore Pte. Ltd
33	33/NQ-DVN	07/05/2025	Nghị quyết về việc công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh
34	34/NQ-DVN	19/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và lần đầu sau sáp nhập của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn
35	35/NQ-DVN	23/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2024 cho các đơn vị thành viên
36	36/NQ-DVN	29/05/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ
37	37/NQ-DVN	30/05/2025	Nghị quyết v/v thông qua nội dung hợp đồng/giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với Người có liên quan
38	38/NQ-DVN	30/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
39	39/NQ-DVN	30/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh
40	40/NQ-DVN	30/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH MTV vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
41	41/NQ-DVN	30/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu
42	42/NQ-DVN	30/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt phạm vi công việc, dự toán và kế hoạch lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Dầu Việt Nam
43	43/NQ-DVN	05/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung Thỏa thuận hợp tác với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP
44	44/NQ-DVN	10/06/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt quỹ tiền lương, phụ cấp, thù lao kế hoạch năm 2024 của Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
45	45/NQ-DVN	11/06/2025	Nghị quyết về việc Thành lập Công ty cổ phần Kho xăng dầu Dầu khí Long Thành
46	445/QĐ-DVN	11/06/2025	Quyết định phê duyệt phương án thành lập doanh nghiệp và đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Kho Xăng dầu Dầu khí Long Thành
47	46/NQ-DVN	12/06/2025	Nghị quyết về việc công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh
48	47/NQ-DVN	13/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau
49	48/NQLT-DVN	17/06/2025	Nghị quyết về chủ trương đổi mới chế độ quản lý lao động, tiền lương nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng lao động và năng lực cạnh tranh của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
50	49/NQ-DVN	17/06/2025	Nghị quyết về việc bổ sung Ngân hàng vào danh sách nhận tiền gửi trong năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP
51	463/QĐ-DVN	17/06/2025	Quyết định phân công nhiệm vụ trong HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam
52	50/NQ-DVN	24/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương triển khai công việc "Đánh giá chứng nhận Hệ thống quản lý tích hợp Chất lượng - Môi trường - An toàn sức khỏe nghề nghiệp theo ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018" tại Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP giai đoạn 2025-2027
53	51/NQ-DVN	24/06/2025	Nghị quyết về việc thông Qua chủ trương triển khai hoạt động kinh doanh mới, phê duyệt sửa đổi ngành nghề kinh doanh và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
54	52/NQ-DVN	24/06/2025	Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân (PVOIL Cái Lân)
55	53/NQ-DVN	24/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Thạch Hãn
56	54/NQ-DVN	25/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2024 cho Công ty TNHH Kinh doanh Dầu Quốc tế
57	55/NQ-DVN	27/06/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt nội dung ĐHCĐ năm 2025 của Công ty cổ phần Nhiên liệu sinh học Dầu khí Miền Trung
58	56/NQ-DVN	30/06/2025	Nghị quyết về việc cử người đại diện của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tham gia quản lý tại Công ty cổ phần kho Xăng dầu



STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			Dầu Khí Long Thành
59	57/NQ-DVN	30/06/2025	Nghị quyết về việc công tác cử Người đại diện và công tác cán bộ tại đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
60	547/QĐ-DVN	10/07/2025	Quyết định thông qua danh sách các đơn vị thành viên thuộc diện giám sát tài chính đặc biệt năm 2025
61	548/QĐ-DVN	10/07/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị thực hiện công việc “Dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP”
62	58/NQ-DVN	10/07/2025	Nghị quyết về việc thông qua đổi tên và địa chỉ của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
63	59/NQ-DVN	10/07/2025	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 cho các Công ty TNHH MTV thuộc Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
64	60/NQ-DVN	15/07/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ
65	61/NQ-DVN	15/07/2025	Nghị quyết v/v bổ sung kế hoạch đầu tư, cải tạo, nâng cấp hệ thống pha chế E10 cho các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
66	62/NQ-DVN	18/07/2025	Nghị quyết về việc công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
67	63/NQ-DVN	28/07/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ giữ chức Giám đốc PVOIL Nam Định
68	64/NQ-DVN	30/07/2025	Nghị quyết về việc thông qua phương án huy động vốn cho Dự án Mở rộng sức chứa 40.000m ³ Kho xăng dầu Petec Hải Phòng
69	65/NQ-DVN	30/07/2025	Nghị quyết về chủ trương để Tổng công ty Thương mại kỹ thuật và đầu tư - CTCP (Petec) triển khai các thủ tục, hợp tác kinh doanh tại khu đất dự phòng giai đoạn 2 của Kho xăng dầu Petec Cái Mép
70	66/NQ-DVN	31/07/2025	Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư cải tạo hệ thống pha chế xăng E10 tại các kho của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
71	67/NQ-DVN	05/08/2025	Nghị quyết về việc thông qua Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức
72	68/NQ-DVN	08/08/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với Người có liên quan
73	69/NQ-DVN	11/08/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH Xăng dầu Dầu khí Lào và Công ty TNHH Kinh doanh Xăng dầu nội địa Lào
74	70/NQ-DVN	11/08/2025	Nghị Quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH Kinh doanh Dầu quốc tế
75	71/NQ-DVN	12/08/2025	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
76	72/NQ-DVN	13/08/2025	Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2025 cho các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP
77	73/NQ-DVN	20/08/2025	Nghị quyết về việc chấp thuận bổ sung ngành nghề, kinh doanh cho các đơn vị thành viên để thực hiện pha chế xăng dầu
78	74/NQ-DVN	22/08/2025	Nghị quyết về việc thay đổi nội dung con dấu của Tổng công ty Dầu Việt Nam Việt Nam - CTCP và các đơn vị trực thuộc
79	75/NQ-DVN	09/09/2025	Nghị quyết về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Vật tư - Xăng dầu

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
80	76/NQ-DVN	16/09/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh vào Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu
81	77/NQ-DVN	18/09/2025	Nghị quyết về việc luân chuyển, điều động cán bộ và thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại các đơn vị thành viên
82	78/NQ-DVN	17/09/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau
83	79/NQ-DVN	24/09/2025	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thuê tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp, lập phương án thoái vốn của PVOIL tại PVOIL Phú Mỹ
84	80/NQ-DVN	25/09/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt phương án, dự toán, phạm vi công việc và kế hoạch lựa chọn Đơn vị cung cấp dịch vụ vận chuyển xăng dầu từ NMLD Dung Quất và NMLHD Nghi Sơn về hệ thống kho đầu nguồn của PVOIL
85	81/NQ-DVN	26/09/2025	Nghị quyết về việc luân chuyển, điều động cán bộ và thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại các đơn vị thành viên
86	82/NQ-DVN	29/09/2025	Nghị quyết về việc điều chỉnh định biên Phó ban và lao động cho Ban Pháp chế và quản trị rủi ro thuộc Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
87	83/NQ-DVN	03/10/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2025 cho các đơn vị thành viên
88	84/NQ-DVN	03/10/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung Thỏa thuận hợp tác với Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí
89	85/NQ-DVN	03/10/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung dự thảo hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh vào Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu
90	86/NQ-DVN	07/10/2025	Nghị quyết về việc công tác cán bộ và cử Người đại diện tại Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu Khí Hưng Yên
91	87/NQ-DVN	07/10/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu
92	88/NQ-DVN	09/10/2025	Nghị quyết về việc thông qua Thỏa thuận lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời mái nhà và hệ thống lưu trữ điện năng tích hợp GRES/BESS tại CHXD Phú Hữu với Công ty cổ phần Thương mại Xuất khẩu Thủ Đức
93	89/NQ-DVN	20/10/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với Người có liên
94	90/NQ-DVN	24/10/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ giữ chức Tổng Giám đốc Tổng công ty Petec
95	91/NQ-DVN	07/11/2025	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương triển khai lĩnh vực kinh doanh mới và phê duyệt sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
96	92/NQ-DVN	13/11/2025	Nghị quyết về việc điều chỉnh tổng giá trị dự toán và giá trị công việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ "Vận chuyển xăng dầu từ NMLD Dung Quất và NMLHD Nghi Sơn về hệ thống kho đầu nguồn của PVOIL
97	93/NQ-DVN	20/11/2025	Nghị quyết về việc thông qua thỏa thuận triển khai thành lập và thỏa thuận thành lập Công ty cổ phần Năng lượng Hàng không PVOIL
98	94/NQ-DVN	24/11/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ giữ chức Trưởng ban Kiểm soát nội bộ Tổng công ty

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
99	95/NQ-DVN	24/11/2025	Nghị quyết về việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của PVOIL Lào và PVOIL Lào Trading theo Nghị quyết 559/CP ngày 09/9/2025 của Chính phủ Lào về quản lý kinh doanh xăng dầu
100	96/NQ-DVN	01/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức và công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu sau sáp nhập
101	97/NQ-DVN	03/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt -CTCP với người liên quan
102	98/NQ-DVN	03/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt phương án thành lập Công ty cổ phần Năng Lượng Hàng không PVOIL
103	99/NQ-DVN	09/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty CP NLSH Dầu khí Miền Trung
104	100/NQ-DVN	09/12/2025	Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2025 cho Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL
105	101/NQ-DVN	11/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với Người có liên quan
106	102/NQ-DVN	24/12/2025	Nghị quyết về việc cử Người đại diện và công tác cán bộ tại Công ty Cổ phần Năng Lượng hàng không PVOIL
107	103/NQ-DVN	26/12/2025	Nghị quyết về việc chấp thuận Kế hoạch hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2026 của Đơn vị thành viên Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
108	104/NQ-DVN	26/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2026 của Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
109	1043/QĐ-DVN	29/12/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị thực hiện công việc "Vận chuyển xăng dầu từ NMLD Dung Quất và NMLHD Nghi Sơn về các kho đầu nguồn của Tổng công ty Dầu Việt Nam- CTCP
110	105/NQ-DVN	29/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam- CTCP với người có liên quan
111	106/NQ-DVN	29/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch quản lý dòng tiền và hạn mức tiền gửi trong năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
112	107/NQ-DVN	30/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Năng lượng Hàng không PVOIL (PVOIL Aviation)
113	108/NQ-DVN	30/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với Người có liên quan
114	109/NQ-DVN	31/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với Người có liên quan
115	110/NQ-DVN	31/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2025 của Tổng công ty

PHỤ LỤC 2

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Thực hiện vai trò, trách nhiệm của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HĐQT) theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (Tổng công ty/PVOIL), Thành viên độc lập HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT Tổng công ty trong năm 2025 như sau:

1. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT PVOIL

Năm 2025, HĐQT Tổng công ty gồm 07 thành viên, trong đó có một Thành viên độc lập HĐQT là tôi - Nguyễn Xuân Quyền (nhiệm kỳ 2023 – 2028).

Bên cạnh chức năng, nhiệm vụ của Thành viên độc lập HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL, trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT được HĐQT Tổng công ty phân công: Phụ trách lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, an toàn- sức khỏe - môi trường, sản xuất trong toàn hệ thống.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023 của HĐQT PVOIL (giai đoạn áp dụng từ 24/5/2023 đến 16/6/2025), Thành viên độc lập HĐQT được giao theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Đình Vũ, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL BR-VT, PVOIL Nhà Bè và Timexco.

Tại Quyết định phân công nhiệm vụ số 463/QĐ-DVN ngày 17/6/2025 của HĐQT PVOIL (giai đoạn áp dụng từ 16/6/2025 trở đi), Thành viên độc lập HĐQT được giao tham gia giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL BR-VT, PVOIL Lube và Timexco; Tham gia giám sát hoạt động tại các đơn vị liên kết: Petechim và VP Chem.

Trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL; Có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐQT; Tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định của HĐQT; Tham gia giám sát hoạt động của PVOIL theo đúng quy định tại Điều lệ PVOIL và Luật Doanh nghiệp.

2. Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Tổng công ty năm 2025

2.1. Về tổ chức và hoạt động của HĐQT

Ush

- Trong năm 2025, HĐQT của PVOIL gồm có 7 Thành viên (bao gồm cả Thành viên độc lập HĐQT).
- HĐQT PVOIL đã ban hành đầy đủ các quy chế/quy định nội bộ làm cơ sở triển khai hoạt động của HĐQT và cơ chế phối hợp giữa HĐQT, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát đảm bảo nguyên tắc quản lý, điều hành và kiểm soát các mặt hoạt động của Tổng công ty.
- HĐQT đã xây dựng Chương trình hành động hàng năm; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ trong ngắn hạn, trung và dài hạn; Định kỳ 06 tháng tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động để đánh giá các mục tiêu đã đạt được và đề ra các giải pháp tháo gỡ vướng mắc/thúc đẩy các nhóm công việc chưa hoàn thành trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.
- Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên tại các Quyết định phân công nhiệm vụ số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023 và số 463/QĐ-DVN ngày 17/6/2025. Việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhằm tăng cường chức năng giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Tổng công ty và Đơn vị trực thuộc/Đơn vị thành viên, cũng như phát huy tối đa năng lực quản lý, kinh nghiệm công tác của từng thành viên trong HĐQT.
- Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp, ban hành 108 nghị quyết để thông qua/ban hành/chỉ đạo các nội dung thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và quy định của Pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng trước khi biểu quyết/quyết định.
- Công tác quản trị doanh nghiệp minh bạch, tuân thủ các quy định đối với công ty đại chúng.

2.2. Kết quả hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2025, HĐQT PVOIL đã lãnh đạo Tổng công ty thực hiện tốt các nhiệm vụ kế hoạch năm 2025 đã được ĐHCĐ giao; Nhiều chỉ tiêu SXKD quan trọng đã xác lập kỷ lục mới. Các chỉ tiêu hợp nhất đạt được như sau: Sản lượng kinh doanh xăng dầu đạt 6.060 nghìn m³, hoàn thành 112% kế hoạch năm; Doanh thu hợp nhất đạt 151.640 tỷ đồng, hoàn thành 156% kế hoạch năm; Do diễn biến bất lợi từ thị trường xăng dầu thế giới, chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 654 tỷ đồng, tương đương 84% kế hoạch năm và tăng 3% so với cùng kỳ; Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 451 tỷ đồng, tương đương 72% kế hoạch năm và tăng 1% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, nếu không tính khoản trích lập dự phòng bổ sung đối với khoản đầu tư tại PVB thì chỉ tiêu lợi nhuận của PVOIL hoàn thành 103% kế hoạch lợi nhuận hợp nhất và 96% kế hoạch lợi nhuận công ty mẹ. Các mặt hoạt động khác của Tổng công ty ổn định; Nguồn lực doanh nghiệp được tích lũy, tạo nền tảng và cơ hội đặt mục tiêu tăng trưởng trong giai đoạn tiếp theo. Bên cạnh đó, HĐQT còn tập trung các nhiệm vụ trọng tâm khác: công tác tái cấu trúc, tài chính, đầu tư, nhân sự, chuyển đổi số, chỉ đạo người đại diện và xây dựng hệ thống quản lý,...

- HĐQT Tổng công ty đã chỉ đạo bám sát định hướng phát triển ngành xăng dầu và bồi đắp chuyên dịch năng lượng thực tế để xem xét, quyết định việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của PVOIL cho phù hợp; Tiếp tục chỉ đạo công tác hợp tác kinh doanh, xây dựng chuỗi liên kết giá trị với các đơn vị trong Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam, nghiên cứu và đề xuất các hình thức hợp tác, chuỗi liên kết mới nhằm tối ưu hóa hiệu quả SXKD của Tổng công ty; Nghiên cứu và triển khai kinh doanh các ngành nghề/sản phẩm mới trên cơ sở mặt bằng hệ thống CHXD/kho rộng khắp toàn quốc (hợp tác với Vinfast/V-Green lắp đặt và vận hành trạm sạc xe điện tại CHXD, mô hình trạm dịch vụ xe tải đường dài, hợp tác với các chuỗi kinh doanh nước giải khát/đồ ăn nhẹ, xây dựng mạng lưới thu gom dầu ăn đã qua sử dụng...); Tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để thúc đẩy, phát triển hoạt động SXKD của Tổng công ty; Chuẩn bị triển khai kinh doanh Jet A1.

- Công tác phối hợp giữa các thành viên trong HĐQT, cũng như giữa HĐQT và Ban điều hành (BDH), Ban kiểm soát chặt chẽ, thường xuyên và có hiệu quả; đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc phối hợp, thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của từng bộ phận đã được quy định tại Điều lệ và các quy định nội bộ của Tổng công ty.

2.3. Về công tác quản trị và giám sát cán bộ quản lý:

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.

- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị doanh nghiệp, kịp thời chỉ đạo, ban hành các nghị quyết/quyết định phù hợp với tình hình thực tế, đem lại những lợi ích thiết thực cho Tổng công ty.

- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BDH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, bám sát kế hoạch và chiến lược phát triển của Tổng công ty.

- Các thành viên HĐQT đã chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BDH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BDH trong các vấn đề quan trọng liên quan đến quản lý/quản trị Tổng công ty.

- Hàng năm, Tổng công ty đã tổ chức đánh giá/xếp loại các bộ quản lý theo Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty.

Đánh giá chung:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò, chức năng và nhiệm vụ trong công tác quản trị hoạt động PVOIL, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán; lãnh đạo PVOIL thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025.

- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BDH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BDH nhằm tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và các nhiệm vụ trọng tâm khác đã được ĐHĐCĐ giao.

- HĐQT Tổng công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ các quy định đối với công ty đại chúng; hành động vì lợi ích của cổ đông.

- Ngoài ra, PVOIL hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, cơ cấu vốn góp của cổ đông có nguồn gốc từ vốn Nhà nước chiếm chi phối. Hàng năm, ngoài kiểm toán độc lập được ĐHCĐ lựa chọn, các cổ đông có thể tin tưởng vào kết quả SXKD, các tài liệu, báo cáo về tình hình hoạt động vì đã thường xuyên được các cơ quan quản lý nhà nước như: Thanh tra của các ban ngành, cơ quan thuế, Kiểm toán nhà nước soát xét và giám sát.

Trân trọng!

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



Nguyễn Xuân Quyền



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2026

Số: 03 /BC-ĐHĐCĐ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ quy định chi tiết/sửa đổi một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP, đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

I. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP đã bầu 3 thành viên Ban Kiểm soát, làm việc chuyên trách cho nhiệm kỳ 2023-2028, thông tin như sau:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/bổ nhiệm thành viên	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Kện	Trưởng Ban	27/04/2023	Cử nhân tài chính – ngân hàng	Bổ nhiệm lại
2	Phạm Thanh Sơn	Thành viên	27/04/2023	Thạc sĩ QTKD	Bổ nhiệm lại
3	Lê Vinh Văn	Thành viên	27/04/2023	Cử nhân tài chính-Kế toán, Cử nhân Anh văn	Bổ nhiệm mới

II. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên

1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Phan

Phan

Trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, trong năm 2025 Ban Kiểm soát đã thực hiện một số công việc chính như sau:

+ Theo dõi, giám sát việc chấp hành các quy định về kinh doanh xăng dầu, tình hình đầu tư, mua sắm và quản lý tài sản, công tác tài chính và quản lý vốn, đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp;

+ Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc thực hiện các quy định, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của các cơ quan quản lý cấp trên;

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh;

+ Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Tổng công ty, có ý kiến độc lập của Thành viên Ban Kiểm soát về các nội dung biểu quyết tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên của PVOIL;

+ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2025 của Tổng công ty, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, lập báo cáo tài chính và các nhiệm vụ, công việc kiểm tra, giám sát khác theo kế hoạch;

Công tác giám sát được thực hiện thông qua các cuộc họp của Tổng công ty, thông qua việc xem xét các tài liệu hàng ngày trên hệ thống quản lý văn bản Bio, các báo cáo định kỳ, đột xuất của Tổng công ty và các đơn vị thành viên; thông qua các thông tin do các ban chức năng cung cấp; kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước và của cấp trên.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty khi nhận được thông báo mời tham dự.

Tại các báo cáo giám sát, các báo cáo thẩm định, công văn nội bộ và các cuộc họp của Tổng công ty, Ban Kiểm soát đã có ý kiến độc lập về một số vấn đề sản xuất kinh doanh, đầu tư và tài chính tại Công ty Mẹ - Tổng công ty và một số đơn vị thành viên.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục và có tính hệ thống, bằng hình thức trực tiếp và gián tiếp, sau khi trao đổi làm rõ, BKS đã có các cảnh báo hoặc khuyến nghị đối với một số tồn tại trong công tác quản lý và điều hành tại Tổng công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn trung thành với lợi ích của Tổng công ty và cổ đông, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Tổng công ty và lợi thế công việc để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

2. Kết quả hoạt động của từng Thành viên Ban kiểm soát

2.1. Ông Nguyễn Đức Kện - Trưởng ban Kiểm soát

- Đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ về việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại Tổng công ty theo quy định. Thường xuyên tìm hiểu, trao đổi, có ý kiến về các lĩnh vực kiểm tra giám sát, phát huy khả năng của từng Kiểm soát viên để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cho năm 2025, tổ chức lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026;

Khau

Khau

- Trực tiếp phân công nhiệm vụ cho từng Thành viên Ban Kiểm soát, đôn đốc các Thành viên Ban Kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;
- Đôn đốc các bộ phận chức năng cung cấp các thông tin liên quan cho Ban Kiểm soát; Tổ chức trao đổi với lãnh đạo Tổng công ty và các bộ phận liên quan về các giải pháp xử lý, khắc phục các tồn tại; Trao đổi và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của các Kiểm soát viên; Trực tiếp đưa ra các kiến nghị trong một số trường hợp cần thiết;
- Định kỳ tổ chức lập và ban hành báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; báo cáo thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng/ năm và các báo cáo tổng hợp. Trực tiếp đưa ra một số đánh giá, nhận xét trong một số trường hợp cụ thể; trực tiếp theo dõi lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, xuất bán dầu thô, tái cơ cấu, đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác.
- Đã triệu tập, chủ trì các cuộc họp Ban Kiểm soát; Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp quan trọng khác của Tổng công ty;
- Thực hiện các công việc khác theo chức trách của Trưởng ban Kiểm soát.

2.2. Ông Lê Vinh Văn – Thành viên Ban kiểm soát

Theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính kế toán, đầu tư tài chính, tham gia thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và BCTC năm 2025 của Tổng công ty, đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, đề xuất kiến nghị về việc lựa chọn kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty để báo cáo Tập đoàn, trình Đại hội đồng cổ đông, theo dõi các đơn vị trực thuộc và các Công ty con theo phân công;

Đã tham gia các cuộc họp Ban Kiểm soát, tham dự các cuộc họp định kỳ, chuyên đề và các cuộc họp về giám sát tình hình hoạt động của HĐQT tại các công ty con và các cuộc họp của Ban TGD về việc giao kế hoạch cho các đơn vị thành viên và các cuộc họp khác của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty khi được phân công.

2.3. Ông Phạm Thanh Sơn – Thành viên Ban Kiểm soát

Theo dõi, kiểm tra, giám sát về công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư mua sắm, công tác quản lý hàng hóa - tài sản; hàng hóa xăng dầu dự trữ quốc gia; Định mức kinh tế - kỹ thuật và hao hụt; chi phí vận chuyển xăng dầu; công tác lao động tiền lương và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định nội bộ;

Hàng quý tiến hành thẩm định các báo cáo của Tổng công ty thuộc lĩnh vực phân công, bao gồm: Báo cáo giám sát hàng quý, Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của Công ty Mẹ và hợp nhất Tổng công ty theo phần việc được phân công theo dõi. Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm;

Đã tham gia các cuộc họp Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, tham dự các cuộc họp định kỳ, chuyên đề và các cuộc họp về giám sát tình hình hoạt động của HĐQT tại các công ty con và các cuộc họp của Ban TGD về việc giao kế hoạch cho các đơn vị thành viên và các cuộc họp khác của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty khi được phân công.

Tất cả các thành viên Ban kiểm soát đã nỗ lực, chủ động giải quyết công việc, đề xuất xử lý các vấn đề trong phạm vi công việc được phân công và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát.

III. Tổng kết các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2025, thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng/năm, thông qua báo cáo giám sát, báo cáo thẩm định tiền lương và báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, tập thể Ban Kiểm soát, có ý kiến độc lập của Ban Kiểm soát về các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên.

2. Tổng hợp các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát có một số ý kiến, kiến nghị gửi tới Người đại diện phần vốn tại Tổng công ty về các vấn đề như sau:

- Đề nghị Tổng công ty tiếp tục chỉ đạo các công ty trực thuộc rà soát thực hiện xử lý các ý kiến của Kiểm toán viên tại các Báo cáo kiểm toán độc lập, xem xét tiếp tục trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa dầu và Nhiên liệu Sinh học Dầu khí;

- Chỉ đạo các Ban chức năng phối hợp các đơn vị/ các kho xem xét rà soát, kiểm tra, kiểm soát để công tác quản lý hàng hóa hao hụt xăng dầu đảm bảo an toàn hơn.

- Đề nghị Tổng công ty chỉ đạo các Ban chức năng phối hợp các đơn vị/ Công ty tiếp tục thực hiện hoàn thành các nội dung kiến nghị của các đoàn Kiểm tra, kiểm toán và các ý kiến của Ban kiểm soát.

IV. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng Kiểm soát viên

1. Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Tổng công ty đã thông qua kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 của HĐQT và BKS;

Trong năm 2025, Nhà nước đã ban hành các quy định mới về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Người đại diện phần vốn Nhà nước trong doanh nghiệp Nhà nước. Trên cơ sở các văn bản quy định/hướng dẫn hiện hành về tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng, Tổng công ty đã xây dựng, điều chỉnh kế hoạch tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát phù hợp với chủ trương cải cách chính sách tiền lương của Nhà nước và xu hướng tiền lương theo thị trường làm cơ sở chi trả tiền lương, thù lao năm 2025 đối với các Thành viên Ban Kiểm soát như sau:

Khau

thi

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chức danh	Số người		Tiền lương, thưởng, thù lao		
	Quy chế	Thực hiện	Kế hoạch 2025	Kế hoạch 2025 điều chỉnh	Thực hiện 2025
Trưởng Ban, Thành viên Ban Kiểm soát	3	3	2.994	5.616	5.616

Ghi chú: Chi tiết tiền lương, phụ cấp và thù lao của Thành viên Ban Kiểm soát được trình bày tại BCTC năm 2025 được kiểm toán

2. Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát

Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng thành viên bao gồm chi phí văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ, trang thiết bị, cước điện thoại, chi phí đi lại, internet, công tác phí... theo định mức áp dụng tại các quy định nội bộ của Tổng công ty, được ghi nhận và hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo quy định.

V. Báo cáo về kết quả kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty

1. Kết quả kinh doanh của Tổng công ty năm 2025

Năm 2025 diễn biến thị trường kinh doanh xăng dầu rất khó khăn, giá dầu liên tục giảm ảnh hưởng lớn tới kênh bán buôn và khách hàng công nghiệp, đặc biệt rủi ro giảm giá hàng tồn kho. Trong năm có 25 lần điều chỉnh giảm giá và giá điều chỉnh giảm có biên độ rộng hơn, rủi ro kinh doanh ở mức cao hơn, tuy nhiên Tổng công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 như sau:

- Tổng Sản lượng làm đại lý xuất khẩu/bán và nhập khẩu cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất là 10,858 triệu tấn đạt 123% kế hoạch năm 2025 (KH ĐHĐCĐ 8,853), trong đó xuất khẩu/bán dầu thô đạt 8,167 triệu tấn; nhập khẩu 2,691 triệu tấn dầu thô đáp ứng đầy đủ nhu cầu cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất;

- Sản xuất, pha chế xăng dầu, dầu mỡ nhờn trong đó chủ yếu là pha chế xăng RON95, DO là 622 nghìn m³ đạt 96% kế hoạch (KH 650 nghìn m³), sản lượng chưa đạt do hợp đồng BCC với PVGAS tạm dừng trong 2 tháng đầu năm và nhu cầu tiêu thụ xăng E5 có xu hướng sụt giảm.

- Sản lượng kinh doanh xăng dầu 2025 đạt mức kỷ lục 6.060 nghìn m³/tấn, hoàn thành 112% kế hoạch (KH 5.400), tăng trưởng 8% so với cùng kỳ (riêng sản lượng trong nước tăng trưởng 8%, riêng Công ty Mẹ tăng trưởng 31%), gấp 2 lần so với thời điểm Tổng công ty bắt đầu chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2025

Năm 2025 là năm thứ tư liên tiếp doanh thu hợp nhất có tăng trưởng rất cao so với năm trước, cụ thể:

- Doanh thu/ thu nhập hợp nhất năm 2025 đạt 151.640 tỷ đồng tăng 26.447 tỷ đồng so với năm 2024, tăng trưởng 21% và đạt 156% so kế hoạch năm 2025 (97.500 tỷ đồng);

- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế là 654 tỷ đồng đạt 84% kế hoạch (780 tỷ đồng) sau khi đã trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính tại CTCP Hóa dầu và NLSH Dầu khí (PVB), khoản trích lập này đã được ĐHĐCĐ thông qua tại NQ số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025.

- Doanh thu kỳ hoạt động năm 2025 của Công ty Mẹ đạt 86.595 tỷ đồng, vượt kế hoạch 16.595 tỷ đồng tương đương vượt 24% so với kế hoạch (KH 70.000 tỷ đồng);

- Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ lãi 451 tỷ đồng đạt 72% so với kế hoạch (KH 630 tỷ đồng), lợi nhuận sau thuế lãi 344 tỷ đồng.

Các chỉ số tài chính của Công ty Mẹ tại thời điểm 31/12/2025 phản ánh tình hình tài chính doanh nghiệp ổn định, hệ số nợ duy trì ở mức an toàn, khả năng trả nợ tốt, vốn đầu tư của chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

VI. Kết quả thẩm định các báo cáo của Tổng công ty

1. Kết quả thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định các thông tin, số liệu trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Tổng công ty và đánh giá rằng báo cáo của Tổng Giám đốc đã phản ánh hợp lý tình hình hoạt động, mức độ tăng trưởng mở rộng thị trường, kết quả kinh doanh và đầu tư trong năm 2025. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung bản báo cáo.

2. Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng Quản trị

Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị Tổng công ty và đánh giá rằng báo cáo được lập phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Tổng công ty và phản ánh đúng tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị và của Tổng công ty. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2025

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte thực hiện kiểm toán. Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí với các nội dung trình bày trên báo cáo này. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp, các nội dung chủ yếu như sau:

+ Công tác quản lý vốn bằng tiền tại Công ty Mẹ:

Số dư tiền, các khoản tương đương tiền, đầu tư tài chính ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2025 là 17.471 tỷ đồng trong đó:

- Tiền mặt và tiền gửi không kỳ hạn là 3.322 tỷ đồng;
- Tiền gửi kỳ hạn dưới 3 tháng là 1.200 tỷ đồng, giảm 51 tỷ đồng so với đầu kỳ;

Phan

lsh

- Các khoản đầu tài chính, tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn từ 3 đến 12 tháng là 12.949 tỷ đồng, tăng 2.456 tỷ đồng so với đầu năm.

Khoản tiền gửi có kỳ hạn với số tiền 244 tỷ đồng tại Ngân hàng TMCP Đại Dương Oceanbank bị hạn chế giao dịch phát sinh từ trước năm 2015.

+ Công tác quản lý công nợ phải thu:

Tổng nợ phải thu ngắn hạn Công ty Mẹ tại ngày 31/12/2025 là 8.434 tỷ đồng, tăng 1.031 tỷ đồng. Trong đó:

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng 3.291 tỷ đồng, giảm 112 tỷ đồng so với đầu kỳ;
- Các khoản phải thu ngắn hạn khác 5.064 tỷ đồng tăng 1.115 tỷ đồng so với đầu kỳ;
- Trả trước cho người bán ngắn hạn là 145 tỷ đồng;
- Dự phòng các nợ xấu, nợ khó đòi giữ nguyên là 66 tỷ đồng tăng 18 tỷ đồng.

Công nợ phải thu giảm so với đầu năm phản ánh biến động của các khoản thu hộ, trả hộ liên quan đến hoạt động xuất khẩu, ủy thác bán dầu thô, các khoản tiền tạm ứng thanh toán theo tiến độ cho các Dự án đầu tư mở rộng, cải tạo hệ thống kho xăng dầu.

+ Công nợ phải trả:

Tại Công ty Mẹ là 23.421 tỷ đồng, tăng 4.746 tỷ đồng so với thời điểm 1/1/2025, trong đó:

- Nợ ngắn hạn là 23.386 tỷ đồng, tăng 4.717 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm;
- Nợ dài hạn là 35,6 tỷ đồng, tăng 29 tỷ đồng.

+ Công tác quản lý hàng hóa:

Trị giá hàng tồn kho cuối năm của Công ty Mẹ cuối năm là 1.929 đồng, giảm 232 tỷ đồng (tương đương 11%) so với đầu năm. Trong toàn hệ thống giá trị hàng tồn kho cuối năm là 2.778 tỷ đồng. Hao hụt thực tế tại Công ty mẹ nằm trong định mức quy định.

+ Công tác đầu tư, mua sắm tài sản: Trong năm 2025 toàn Tổng công ty phát triển mới được 117 cửa hàng xăng dầu, nâng tổng số cửa hàng xăng dầu đang hoạt động trong toàn hệ thống lên 950 cửa hàng xăng dầu. Tổng giá trị giải ngân toàn hệ thống là 941 tỷ đồng đạt 86% kế hoạch năm.

+ Công tác lao động, tiền lương: Năm 2025, Tổng công ty đã thực hiện công tác lao động, tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động phù hợp với các quy định Pháp luật hiện hành, thỏa ước lao động tập thể và các quy định nội bộ về tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý.

+ Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp: Tổng giá trị vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp là 4.707 tỷ đồng, tăng 63 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm, trong đó đầu tư vào ngành nghề kinh doanh chính 4.350 tỷ đồng, chiếm 92% tổng số và đầu tư vào ngành nghề kinh doanh khác 357 tỷ đồng, chiếm 8%. Hiện nay PVOIL đang góp vốn vào 39 Công ty giảm 2 Công ty so với năm 2024 do sáp nhập PVOIL Tây Ninh vào PVOIL Sài Gòn, PVOIL Trà Vinh vào PVOIL Bạc Liêu, đến 31/12/2025 có 05 Công ty TNHH MTV, 20 Công ty chiếm chi phối trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ, 10 Công ty liên doanh liên kết có tỷ lệ từ 15% đến 50% vốn điều lệ và 04 Công ty chiếm dưới 15% vốn điều lệ.

+ **Công tác quản lý chi phí hoạt động:** Trong năm 2025, tổng chi phí hoạt động doanh nghiệp là 1.453 tỷ đồng tăng 83 tỷ tương đương 6% so với năm 2024 do sản lượng kinh doanh tăng, trong đó:

- Chi phí bán hàng là 1.042 tỷ đồng tăng 68 tỷ đồng so với cùng kỳ;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp là 411 tỷ đồng, tăng 16 tỷ đồng so với cùng kỳ.

+ **Về hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty Mẹ:** Lợi nhuận trước thuế năm 2025 của các Công ty có vốn góp chi phối là 241 tỷ đồng, tăng 09 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

+ **Bảo toàn vốn của chủ sở hữu:** Theo kết quả kinh doanh của Công ty Mẹ năm 2025, lợi nhuận sau thuế là 344 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu cuối năm cao hơn đầu năm và cao hơn Vốn Điều lệ (bằng 1,07 lần). Vốn chủ sở hữu Công ty Mẹ được bảo toàn và tăng trưởng.

Trên cơ sở rà soát một số chỉ tiêu tài chính như trên, Ban Kiểm soát cho rằng:

- Báo cáo tài chính năm kết thúc tại ngày 31/12/2025 đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp;

- Tổng công ty đã lập và nộp báo cáo tài chính theo quy định của Nhà nước; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán theo thời hạn quy định.

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ hoạt động kết thúc tại ngày 31/12/2025 của Tổng công ty và các điểm ngoại trừ, nhấn mạnh theo ý kiến của kiểm toán độc lập.

VII. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL, Công ty con với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

1. Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

Trong năm 2025 không phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT, chỉ phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với những người có liên quan của thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

+ Giữa PVOIL/công ty con của PVOIL và Petrovietnam/Chi nhánh/Đơn vị trực thuộc/công ty con của Petrovietnam phát sinh các giao dịch: (i) Mua bán dầu thô, xăng dầu, condensate; (ii) Hợp tác kinh doanh gia công - pha chế condensate, gia công condensate, xăng RON-91 và DO sản phẩm đáy, pha chế xăng E5 RON 92-II; (iii) Các hợp đồng dịch vụ liên quan: ủy thác xuất khẩu dầu thô, đại lý bán dầu thô, ủy thác nhập khẩu DO/FO,

thuê kho xăng dầu, các dịch vụ tại kho xăng dầu, dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu, vận tải xăng dầu, cung cấp thiết bị vật tư và thi công xây dựng công trình, tín dụng, tư vấn, bảo hiểm, đào tạo, nghiên cứu khoa học và sử dụng thương hiệu của Petrovietnam.

➤ Ông Lê Văn Nghĩa - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Cái Lân, Petromekong, Comeco. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Cái Lân là 80,19%, Petromekong là 89,37% và Comeco là 44,79%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2025, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Cái Lân và Petromekong.

- PVOIL Cái Lân có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Hà Nội, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Phú Yên, PVOIL Sài Gòn, Petec, PVOIL Lube, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Nam Định, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Trans, Timexco, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Miền Trung, Petromekong và PVOIL Trà Vinh (từ 01/12/2025 đã sáp nhập vào PVOIL Bạc Liêu).

- Petromekong có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Trà Vinh (từ 01/12/2025 đã sáp nhập vào PVOIL Bạc Liêu), PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Nội, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Trans, PVOIL Lube, PVOIL Bình Thuận, Timexco, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Miền Trung, PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên và PVOIL Cái Lân.

- Comeco có hoạt động mua xăng dầu/dầu mỡ nhờn từ PVOIL Sài Gòn và PVOIL Lube là các công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối.

➤ Ông Nguyễn Mậu Dũng - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên, PVOIL Vũng Áng. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Nam Định là 56,75%, PVOIL Phú Yên là 67,13% và PVOIL Vũng Áng là 56,50%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2025, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên và PVOIL Vũng Áng.

- PVOIL Nam Định có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ, thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Hà Nội, Petec, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Lube, Thái Bình PSC, PVOIL Cái Lân, Timexco, PVOIL Sài Gòn,

Nguyen

Phu

Petromekong, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Miền Trung, PVOIL Thanh Hóa và PVOIL Phú Yên.

- PVOIL Phú Yên có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petromekong, PVOIL Sài Gòn, Timexco, PVOIL Miền Trung, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Cái Lân, PVOIL Hà Nội, PVOIL Hải Phòng, Petec, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Hưng Yên, Thái Bình PSC, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Lube, PVOIL Trans và PVOIL Nam Định.

- PVOIL Vũng Áng có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Phú Yên, PVOIL Nam Định, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Hà Nội, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Lube, PVOIL Trans và Petromekong.

➤ Bà Nguyễn Linh Giang - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Hà Nội, PVOIL Thanh Hóa và Petec. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Hà Nội là 71,84%, PVOIL Thanh Hóa là 100% và Petec là 94,55%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2025, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Hà Nội, PVOIL Thanh Hóa và Petec.

- PVOIL Hà Nội có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ, thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Miền Trung, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Phú Yên, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Cái Lân, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Hà Nội, PVOIL Lube, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Trans, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Phú Thọ, Petromekong, Timexco và PVOIL Vũng Tàu.

- PVOIL Thanh Hóa có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ, thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Sài Gòn, PVOIL Trans, PVOIL Cái Lân, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Nội, PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Phú Yên, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Miền Trung, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Lube, Petromekong, Timexco và Thái Bình PSC

- Petec có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ, thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petromekong, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Lube, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Nội, PVOIL Hưng Yên, PVOIL Nam Định, PVOIL Cái Lân, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Phú Yên, Timexco, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Miền Trung, PVOIL Trans, PVOIL Thanh Hóa và PVOIL Bình Thuận.

R. L. L. L.

thd

➤ Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm tại PVOIL, hiện đang giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc của ngân hàng HDBank.

- Trong năm 2025, PVOIL có phát sinh giao dịch với HDBank thông qua các hợp đồng tiền gửi kỳ hạn, các giao dịch liên quan tài khoản thanh toán. Hội đồng quản trị PVOIL đã ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch và hạn mức tiền gửi trong năm làm cơ sở để triển khai việc ký các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.

❖ Trong năm 2025, các hợp đồng, giao dịch giữa PVOIL, công ty con của PVOIL với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên HĐQT đã được kiểm soát và báo cáo theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định của Luật chứng khoán; đảm bảo lợi ích giữa các bên có liên quan và lợi ích của cổ đông.

2. Các giao dịch giữa Tổng công ty với công ty, trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.

(Chi tiết các giao dịch với các bên có liên quan được trình bày tại Báo cáo của HĐQT Tổng công ty và BCTC năm 2025 đã được kiểm toán).

VIII. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của tổng công ty

Công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật. Trong năm 2025, kết quả giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc như sau:

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo hoạt động được thường xuyên, liên tục. Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành nhiều cuộc họp trong đó có 07 cuộc họp được ghi Biên bản, ban hành 115 nghị quyết và quyết định để quản lý/chỉ đạo các hoạt động của Tổng công ty trên các lĩnh vực hoạt động.

HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty; kịp thời theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng Quản trị.

HĐQT thường xuyên, kịp thời tổ chức các cuộc họp làm rõ các kiến nghị của Ban Điều hành để ra các nghị quyết, quyết định phù hợp. HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản để ra các quyết định.

Các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT như công tác tái cơ cấu, công tác đầu tư, thông qua các giao dịch liên quan và các công việc khác đều được HĐQT xử lý triển khai và nhanh chóng ra nghị quyết kịp thời.

HDQT thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Điều hành và Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

2. Hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

Tổng Giám đốc thường xuyên có các chỉ đạo quyết liệt thúc đẩy các Ban chức năng/đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên triển khai thực hiện các nội dung theo các quy định quản lý nội bộ, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết/Quyết định của HDQT, của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật liên quan.

Ban điều hành đã có nhiều nhóm giải pháp xử lý linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, tiếp tục đột phá về sản lượng và doanh thu, thường xuyên đẩy mạnh công tác đầu tư, phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu, hệ thống kho, đầu tư trạm dừng nghỉ xe tải đường dài, cải tạo và nâng cấp hệ thống pha chế xăng E10. Hiện nay PVOIL là thương nhân đầu mối kinh doanh nhiên liệu hàng không.

Tổng Giám đốc thường xuyên hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ. Thường xuyên trao đổi, làm rõ các nội dung liên quan trước khi có ý kiến chính thức. Các báo cáo giám sát, báo cáo thẩm định báo cáo tài chính định kỳ và các báo cáo khác của Ban Kiểm soát đều được tham khảo ý kiến Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trước khi chính thức ban hành. Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

Ngoài việc mời Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp quan trọng, HDQT và Ban Điều hành thường xuyên thông tin về tình hình hoạt động của Tổng công ty cũng như các khó khăn, vướng mắc liên quan cần giải quyết. Ban Kiểm soát Nội bộ, Thư ký Hội đồng Quản trị và Trợ lý Tổng Giám đốc cũng đã hợp tác chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan.

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ kế hoạch hoạt động được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt một cách nghiêm túc; chấp hành đầy đủ các quy định, các yêu cầu định kỳ hoặc đột xuất của cổ đông lớn; luôn sẵn sàng thực hiện công tác kiểm tra và báo cáo giải trình về những vấn đề khi được cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu theo quy định.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ đơn vị, Luật Doanh nghiệp, Pháp luật nhà nước; tình hình thực hiện và tuân thủ các quy chế, nghị quyết, quyết

định, chỉ thị của cổ đông lớn có liên quan đến hoạt động đơn vị của Người đại diện phần vốn cổ đông lớn, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc đơn vị;

- Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư;

- Phối hợp với Người đại diện phần vốn của cổ đông lớn trong việc quản lý phần vốn tại Tổng công ty và phần vốn Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác;

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan;

- Lập báo cáo hoạt động năm 2026 và kế hoạch hoạt động năm 2027 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và tổ chức thực hiện;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo quyết định/chỉ thị/nghị quyết được phê duyệt;

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị; có các kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ;

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính bán niên/năm;

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan nhà nước, chức năng có thẩm quyền tại đơn vị;

- Tham gia cùng với người đại diện phần vốn/ Thành viên HĐQT PVOIL giám sát công tác bảo toàn vốn, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 tại các Công ty con/ Đơn vị trực thuộc. Giám sát việc xây dựng, giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2027 của đơn vị;

- Phối hợp đoàn Kiểm toán nội bộ, các Ban chức năng của Tổng công ty kiểm tra giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và các thời kỳ liên quan, kiểm tra giám sát hệ thống QTRR, KSNB tại các đơn vị.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Trân trọng./.



Khau

Thi

Số: **04** /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng **4** năm 2026

BÁO CÁO

Về việc Tiền lương, phụ cấp, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành PVOIL năm 2025, kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL);

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Quỹ tiền lương, phụ cấp, thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Ban điều hành thực hiện năm 2025 và kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2026 của HĐQT, BKS như sau:

I. Báo cáo tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025:

1. Điều chỉnh kế hoạch tiền lương, phụ cấp thù lao năm 2025 của thành viên HĐQT, BKS:

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP trong đó thông qua nội dung kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS;

Căn cứ các văn bản quy định hiện hành về tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng; Để phù hợp với chủ trương cải cách chính sách tiền lương của Nhà nước, xu hướng tiền lương thị trường và mục tiêu xây dựng chính sách tiền lương giúp giữ chân đội ngũ nòng cốt trong bối cảnh thị trường xăng dầu biến động, cạnh tranh ngày càng khốc liệt; HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua điều chỉnh kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS như sau:

1.1. Số thành viên HĐQT, BKS bình quân kế hoạch năm 2025:

- Số thành viên HĐQT:

+ Làm việc theo chế độ chuyên trách: 4,68 người bình quân (bao gồm 01 Thành viên HĐQT là Tổng Giám đốc); trong đó bổ sung 01 người làm việc theo chế độ chuyên trách từ ngày 25/4/2025.

+ Làm việc theo chế độ không chuyên trách: 3,33 người bình quân (bao gồm 01 Thành viên HĐQT là Tổng Giám đốc).

- Số thành viên BKS: 03 người làm việc theo chế độ chuyên trách.

1.2. Tiền lương, phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS:

a) Hội đồng quản trị:



- Quỹ tiền lương: **11.662.080.000 đồng** (bao gồm tiền lương của Thành viên HĐQT là Tổng Giám đốc).

- Thù lao, phụ cấp Thành viên HĐQT không chuyên trách:

+ Thù lao của Thành viên HĐQT: 18.800.000 đồng/người/tháng

+ Phụ cấp cho Thành viên độc lập HĐQT: 18.800.000 đồng/người/tháng.

b) Ban kiểm soát: **5.616.000.000 đồng**.

2. Báo cáo tiền lương, phụ cấp, thù lao thực hiện năm 2025 của Người quản lý

Trên cơ sở kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao được điều chỉnh; căn cứ hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2025 (sau khi đã loại trừ yếu tố khách quan) và các quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế trả lương, phụ cấp, thù lao của PVOIL, Tổng công ty xác định quỹ tiền lương, phụ cấp, thù lao thực hiện năm 2025 và kính báo cáo ĐHCĐ như sau:

2.1. Số Người quản lý bình quân Tổng công ty năm 2025:

- Số thành viên HĐQT:

+ Làm việc theo chế độ chuyên trách: 4,68 người bình quân (bao gồm 01 Thành viên HĐQT là Tổng Giám đốc).

+ Làm việc theo chế độ không chuyên trách: 3,33 người bình quân (bao gồm 01 Thành viên HĐQT là Tổng Giám đốc).

- Số thành viên BKS: 03 người làm việc theo chế độ chuyên trách

- Người quản lý khác (các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng): 5,74 người.

2.2. Tiền lương, phụ cấp, thù lao của Người quản lý¹:

a) Hội đồng quản trị:

- Quỹ tiền lương: **11.662.080.000 đồng** (bao gồm tiền lương của Thành viên HĐQT là Tổng Giám đốc), bằng quỹ tiền lương kế hoạch điều chỉnh.

- Quỹ thù lao, phụ cấp Thành viên HĐQT không chuyên trách: **751.248.000 đồng** (bao gồm thù lao của HĐQT là Tổng Giám đốc), tương ứng với mức thù lao, phụ cấp bình quân là 18.800.000 đồng/người/tháng.

b) Ban kiểm soát: **5.616.000.000 đồng**, bằng quỹ tiền lương kế hoạch điều chỉnh.

c) Người quản lý khác (các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng): **12.775.440.000 đồng**.

Chi tiết tiền lương, phụ cấp, thù lao của từng Thành viên HĐQT, Thành viên BKS và những Người quản lý khác được trình bày tại BCTC riêng đã được kiểm toán cho năm 2025.

II. Kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng năm 2026 của HĐQT, BKS:

HĐQT xây dựng kế hoạch phụ cấp, thù lao, tiền lương, thu nhập của HĐQT, BKS năm 2026 dựa trên tình hình thực hiện năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và các quy chế, quy định, văn bản hiện hành về chế độ tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng, phúc lợi,... của Nhà nước và PVOIL như sau:

¹ Tổng tiền lương, phụ cấp, thù lao của các thành viên HĐQT và BKS (trước thuế) này chưa bao gồm các khoản: tiền thưởng, phúc lợi,... được hưởng theo quy định nội bộ hiện hành của PVOIL.



BR

1. Thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên HĐQT, BKS:

- Quỹ thù lao, phụ cấp của các Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT tham gia điều hành (Tổng Giám đốc), Thành viên HĐQT không chuyên trách là 676.800.000 đồng với mức thù lao, phụ cấp như sau:

+ Thù lao của Thành viên HĐQT không chuyên trách, thành viên HĐQT tham gia điều hành: 18.800.000 đồng/người/tháng.

+ Phụ cấp cho Thành viên độc lập HĐQT: 18.800.000 đồng/người/tháng.

- Quỹ tiền lương của các Thành viên HĐQT (bao gồm tiền lương của Thành viên HĐQT là Tổng Giám đốc), Thành viên BKS chuyên trách dự kiến trích theo các quy định hiện hành trong năm 2026 là: 18.000.000.000 đồng (trong đó tiền lương của HĐQT, Tổng Giám đốc là 12.384.000.000 đồng; tiền lương của BKS là 5.616.000.000 đồng).

2. Tiền thưởng:

Quỹ tiền thưởng thực hiện theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026 và tối đa không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện.

Quỹ thù lao, phụ cấp, tiền lương của HĐQT, BKS năm 2026 sẽ được điều chỉnh tùy thuộc vào số lượng thành viên chuyên trách, không chuyên trách và kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2026 đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 thông qua.

Hàng tháng, Tổng công ty tạm chi trả tiền lương, phụ cấp, thù lao cho HĐQT, BKS và sẽ quyết toán khi kết thúc năm tài chính theo các quy định hiện hành và sẽ báo cáo ĐHĐCĐ theo quy định.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương



Số: **05** /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng **4** năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 sau kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty sau kiểm toán.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty sau kiểm toán với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2025 (Cty Mẹ)	Ngày 31/12/2025 (Hợp nhất)
I	Tổng tài sản	34.512.084.933.563	45.610.229.861.415
1	Tài sản ngắn hạn	28.203.955.743.497	38.937.992.400.304
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.522.138.491.386	5.500.117.140.764
1.2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	12.949.346.364.697	13.468.396.878.002
1.3	Các khoản phải thu	8.434.384.294.670	16.709.167.508.931
1.4	Hàng tồn kho	1.928.719.527.993	2.777.843.137.147
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	369.367.064.751	482.467.735.460
2	Tài sản dài hạn	6.308.129.190.066	6.672.237.461.111
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	7.089.729.800	50.308.898.770
2.2	Tài sản cố định	1.357.704.578.742	3.701.417.142.785
2.3	Bất động sản đầu tư	-	94.648.109.919
2.4	Tài sản dở dang dài hạn	85.746.023.278	241.431.344.055
2.5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.956.053.000.795	510.439.468.839
2.6	Tài sản dài hạn khác	901.535.857.451	2.073.992.496.743
II	Tổng nguồn vốn	34.512.084.933.563	45.610.229.861.415
1	Nợ phải trả	23.421.515.766.342	34.055.115.033.846
1.1	Nợ ngắn hạn	23.385.831.754.561	33.687.203.067.665
	Trong đó: Phải trả người bán	8.632.279.757.260	16.688.155.673.666
1.2	Nợ dài hạn	35.684.011.781	367.911.966.181
2	Vốn chủ sở hữu	11.090.569.167.221	11.555.114.827.569
	Trong đó:		
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	10.342.295.000.000	10.342.295.000.000
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	748.274.167.221	129.441.320.807



[Handwritten signature]

2. Kết quả kinh doanh

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2025
		(Cty Mẹ)	(Hợp nhất)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.825.558.335.640	150.556.578.847.385
2	Giá vốn hàng bán	84.144.544.610.404	146.163.095.709.193
3	Lợi nhuận gộp	1.681.013.725.236	4.393.483.138.192
4	Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	417.982.677.222	578.739.236.127
5	LN trước thuế TNDN	451.395.967.700	654.033.569.338
6	LN sau thuế TNDN	343.500.009.234	503.436.261.681
	Trong đó:		
	<i>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</i>		434.732.765.729
	<i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>		68.703.495.952

Kính trình ĐHCĐ biểu quyết và thông qua.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương

Số: **06** /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng **4** năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP.

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thực tế trích lập, sử dụng, số dư các quỹ năm 2025; các quy định về tỷ lệ trích lập Quỹ khen thưởng – phúc lợi; Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành và hướng đến mục tiêu chuyển cổ phiếu của PVOIL từ sàn UPCOM sang niêm yết tại sàn HOSE; Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua	484.618.923.485
2	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025	343.500.009.234
3	Trích các Quỹ năm 2025 (*)	79.844.765.498
	+ Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi	76.166.154.900
	+ Quỹ thưởng Người quản lý	3.678.610.598
4	LNST chưa phân phối sau khi trích lập các Quỹ (4 = 1 + 2 - 3)	748.274.167.221
5	Chia cổ tức năm 2025 (2,5%) (**)	258.557.375.000
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm sau	489.716.792.221

Ghi chú:

(*) Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi, Quỹ thưởng Người quản lý năm 2025 được trích lập căn cứ theo quy định tại Quyết định số 7468/QĐ-CNNL ngày 26/8/2025 về việc phê duyệt và ban hành "Quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng tại các doanh nghiệp trong Petrovietnam" áp dụng đối với các doanh nghiệp do Petrovietnam nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, trong đó có Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP.

(**) Theo Quyết định số 164/QĐ-SGDHN ngày 16/3/2026 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), cổ phiếu của PVOIL (mã ck: OIL) bị duy trì diện cảnh báo do liên quan đến ý kiến ngoại trừ của khoản đầu tư của PVOIL tại PVB. Theo đánh giá của PVOIL, khả năng thu hồi của khoản đầu tư này là rất thấp khi PVB thực hiện thủ



tục phá sản, và khi đó PVOIL sẽ phải tiếp tục trích lập khoản chi phí dự phòng đầu tư tài chính cho khoản đầu tư này với giá trị tương đương 95,2 tỷ đồng. Vì vậy, PVOIL cần giữ lại một phần LNST chưa phân phối để có nguồn bù đắp khoản dự phòng phát sinh này (nếu có). Bên cạnh đó việc để lại lợi nhuận nhằm đảm bảo cho chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC hợp nhất “không có lỗ lũy kế”¹, (LN chưa phân phối trên BCTC hợp nhất tại ngày 31/12/2025 sau kiểm toán là 129,4 tỷ đồng), là một trong các điều kiện để cổ phiếu PVOIL được chuyển sang niêm yết trên sàn HOSE. Để đảm bảo quyền lợi cổ đông, PVOIL đề nghị tỷ lệ chia cổ tức là 2,5% theo KH năm 2026 được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương



¹ Theo điểm a khoản 36 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 “sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán”, trong đó có Điều 109. **Điều kiện niêm yết cổ phiếu:**

Khoản 36. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 109 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 109 như sau:

“c) Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm liền trước năm đăng ký niêm yết tối thiểu là 5% và hoạt động kinh doanh của 02 năm liền trước năm đăng ký niêm yết phải có lãi; **không có lỗ lũy kế** căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán, trong trường hợp đăng ký niêm yết sau ngày kết thúc của kỳ lập báo cáo tài chính bán niên thì căn cứ trên báo cáo tài chính bán niên được soát xét hoặc được kiểm toán”.

Số: 07/Tr - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ
phần;

Trên cơ sở Công văn đề xuất của Ban Điều hành tại Văn bản số 2859/DVN-TCKT
ngày 03/03/2026;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc
lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

Đơn vị kiểm toán được lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán cho PVOIL cần thoả
mãn các điều kiện sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán
nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và
tổ chức kinh doanh chứng khoán;
- Là đơn vị có đội ngũ chuyên gia và kiểm toán viên có trình độ, nhiều kinh nghiệm
kiểm toán các báo cáo tài chính theo các quy định của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam,
Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS);
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho
PVOIL;
- Đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính theo
quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và pháp luật liên quan;
- Có mức phí dịch vụ phù hợp và cạnh tranh.

2. Thực trạng kiểm toán báo cáo tài chính tại PVOIL những năm qua

- Tổng công ty PVOIL gồm có Công ty Mẹ và các chi nhánh hạch toán phụ thuộc,
5 công ty TNHH một thành viên, 20 công ty con, 10 công ty liên kết và các khoản đầu tư
góp vốn ra ngoài khác; trong quá trình tái cơ cấu phát sinh nhiều nghiệp vụ. Với hệ thống
tài chính kế toán rộng lớn, phức tạp, hoạt động trong nhiều lĩnh vực trải dài trên toàn quốc
và ở nước ngoài, khối lượng công việc kiểm toán là rất lớn, đòi hỏi chuyên môn cao.



Handwritten signature

Handwritten signature

- Trong những năm qua Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC tại Công ty Mẹ PVOIL, Deloitte luôn phối hợp tốt, huy động tối đa nhân lực để hoàn thành khối lượng lớn công việc đảm bảo tiến độ kịp thời theo yêu cầu, góp phần giúp PVOIL công bố thông tin và tổ chức ĐHCĐ thường niên đúng thời hạn quy định;

- Về chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính, trong những năm qua Deloitte luôn nhận được sự đánh giá cao, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (giai đoạn Công ty TNHH MTV) và ĐHCĐ Tổng công ty (giai đoạn Công ty cổ phần) đều chấp nhận chất lượng báo cáo kiểm toán và không có ý kiến khác;

- Với khối lượng công việc lớn, thường xuyên phát sinh nhưng mức phí dịch vụ kiểm toán của Deloitte là khá ổn định.

- Theo quy định hiện nay của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thì thời gian để kiểm toán độc lập thực hiện soát xét BCTC 6 tháng là 60 ngày, thời gian kiểm toán báo cáo năm là 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm, việc đảm bảo tiến độ kiểm toán là hết sức cần thiết.

3. Ý kiến đề xuất

Trên cơ sở tiêu chí lựa chọn cũng như thực trạng kiểm toán báo cáo tài chính tại PVOIL trong những năm qua, trên cơ sở đề xuất của Ban Điều hành, Ban Kiểm soát xét thấy công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 phù hợp với PVOIL là:

- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Đây là công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các công ty kiểm toán đã được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026. Công ty kiểm toán trên hoàn toàn độc lập với Tổng công ty và độc lập với các cán bộ quản lý của Tổng công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt công ty kiểm toán độc lập nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn phù hợp với quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

TỔNG CÔNG TY DẦU
VIỆT NAM
- CÔNG TY CỔ PHẦN

M.S.D.N: 030579505
C.T.C.P
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Đức Kện

Khau

Khau

Số: **08** /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng **4** năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Hội đồng quản trị Tổng công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

Ngày 29/9/2025 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam thay thế Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2025. Theo đó, Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg đã thay đổi tên và mã một số ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty (nội dung rà soát ngành nghề kinh doanh theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg tại Phụ lục 01 đính kèm).

Nhằm tuân thủ quy định tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua danh mục ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg như Phụ lục 02 đính kèm và cập nhật danh mục ngành, nghề kinh doanh này vào khoản 1 Điều 4 Điều lệ Tổng công ty để làm cơ sở triển khai thực hiện.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương

PHỤ LỤC 01. NỘI DUNG RÀ SOÁT NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 36/2025/QĐ-TTg
(Đính kèm Tờ trình số **08** /TTr-ĐHĐCD ngày **10** /4 /2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty)

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH HIỆN TẠI	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*) NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THEO QĐ 36/2025/QĐ-TTg	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Kinh doanh và xuất nhập khẩu sản phẩm Ethanol (E100); Xuất nhập khẩu và kinh doanh dầu thô trong và ngoài nước; Xuất nhập khẩu và kinh doanh sản phẩm dầu ở trong và ngoài nước; Phân phối và kinh doanh sản phẩm dầu; Kinh doanh nhiên liệu máy bay; Xuất nhập khẩu các sản phẩm có nguồn gốc từ dầu, hóa chất (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở).</i>	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Kinh doanh và xuất nhập khẩu sản phẩm Ethanol (E100); Xuất nhập khẩu và kinh doanh dầu thô trong và ngoài nước; Xuất nhập khẩu và kinh doanh sản phẩm dầu ở trong và ngoài nước; Phân phối và kinh doanh sản phẩm dầu; Kinh doanh nhiên liệu máy bay; Xuất nhập khẩu sản phẩm dầu và các sản phẩm có nguồn gốc từ dầu, hóa chất (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở).</i>	4671	Thay đổi mã ngành
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Kinh doanh và xuất nhập khẩu vật tư thiết bị trong chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu.</i>	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Kinh doanh và xuất nhập khẩu vật tư thiết bị trong chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu.</i>	4659	Không thay đổi
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh khách sạn tại trụ sở).</i>	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự <i>Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh khách sạn tại trụ sở).</i>	5510	Thay đổi tên ngành nghề kinh doanh cấp 4
4.	Đại lý du lịch <i>Chi tiết: Kinh doanh du lịch.</i>	7911	Đại lý lữ hành <i>Chi tiết: Kinh doanh du lịch.</i>	7911	Thay đổi tên ngành nghề kinh doanh cấp 4

✓

PH
CÔNG
CƠ
Đ
79

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH HIỆN TẠI	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*) NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THEO QĐ 36/2025/QĐ-TTg	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4520	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9531	Thay đổi tên ngành nghề kinh doanh cấp 4 và mã ngành
6.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất sản phẩm Ethanol (E100) (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất, pha chế sản phẩm dầu (không hoạt động tại trụ sở).</i>	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất sản phẩm Ethanol (E100) (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất, pha chế sản phẩm dầu (không hoạt động tại trụ sở).</i>	3290	Không thay đổi
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Chi tiết: Cho thuê kho bãi.</i>	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Chi tiết: Cho thuê kho bãi.</i>	5210	Không thay đổi
8.	Hoạt động tư vấn quản lý <i>Chi tiết: Tư vấn đầu thầu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).</i>	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác <i>Chi tiết: Tư vấn đầu thầu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).</i>	7020	Thay đổi tên ngành nghề kinh doanh cấp 4
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Mua bán phân bón. Kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực chế biến sản phẩm dầu (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở).</i>	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Mua bán phân bón. Kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực chế biến sản phẩm dầu (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở).</i>	4679	Thay đổi mã ngành
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>Chi tiết: Đại lý tàu biển. Môi giới và</i>	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>Chi tiết: Đại lý tàu biển. Môi giới và cung</i>	5229	Không thay đổi

2

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH HIỆN TẠI	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*) NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THEO QĐ 36/2025/QĐ-TTg	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
	<i>cung ứng tàu biển. Môi giới và cung ứng tàu biển vận tải dầu thô và sản phẩm dầu.</i>		<i>ứng tàu biển. Môi giới và cung ứng tàu biển vận tải dầu thô và sản phẩm dầu.</i>		
11.	Cho thuê xe có động cơ <i>Chi tiết: Cho thuê xe ô tô; cho thuê xe có động cơ khác.</i>	7710	Cho thuê xe có động cơ <i>Chi tiết: Cho thuê xe ô tô; cho thuê xe có động cơ khác.</i>	7710	Không thay đổi
12.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Cho thuê kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu. Kinh doanh bất động sản (thực hiện theo Luật kinh doanh bất động sản).</i>	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Cho thuê kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu. Kinh doanh bất động sản (thực hiện theo Luật kinh doanh bất động sản).</i>	6810	Không thay đổi
13.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4542	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9532	Thay đổi tên ngành nghề kinh doanh cấp 4
14.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <i>Chi tiết: Cho thuê hệ thống thiết bị pha chế xăng dầu. Dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị khác (CPC 83109).</i>	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <i>Chi tiết: Cho thuê hệ thống thiết bị pha chế xăng dầu. Dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị khác (CPC 83109).</i>	7730	Không thay đổi
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	Không thay đổi

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH HIỆN TẠI	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*) NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THEO QĐ 36/2025/QĐ-TTg	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
	Chi tiết: Hoạt động điều hành cảng biển, cảng đường thủy nội địa. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường thủy nội địa.		Chi tiết: Hoạt động điều hành cảng biển, cảng đường thủy nội địa. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường thủy nội địa.		
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe ô tô (không hoạt động tại trụ sở).	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe ô tô (không hoạt động tại trụ sở).	5225	Không thay đổi
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các hệ thống bồn, bể chứa sản phẩm dầu	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các hệ thống bồn, bể chứa sản phẩm dầu	4299	Không thay đổi
18.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu xăng dầu.	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu xăng dầu.	7120	Không thay đổi
19.	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu.	7310	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu.	7310	Không thay đổi
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.	5610	Không thay đổi

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH HIỆN TẠI	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*) NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THEO QĐ 36/2025/QĐ-TTg	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. <i>Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống (trừ bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp).</i>	4711	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn. <i>Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống (trừ bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp).</i>	4711	Thay đổi tên ngành nghề kinh doanh cấp 4
22.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm. <i>Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm.</i>	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm. <i>Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm.</i>	6622	Không thay đổi
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ.</i>	4530	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ.</i>	4662	Thay đổi mã ngành
24.	Công thông tin <i>Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử.</i>	6312	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan <i>Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử.</i>	6310	Thay đổi tên ngành nghề kinh doanh cấp 4
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. <i>Chi tiết: Các dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đối với khoa học tự nhiên và tư vấn kỹ thuật (CPC 851).</i>	7211	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. <i>Chi tiết: Các dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đối với khoa học tự nhiên và tư vấn kỹ thuật (CPC 851).</i>	7211	Không thay đổi



STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH HIỆN TẠI	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*) NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THEO QĐ 36/2025/QĐ-TTg	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. <i>Chi tiết: Các dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đối với khoa học tự nhiên và tư vấn kỹ thuật (CPC 851).</i>	7212	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. <i>Chi tiết: Các dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đối với khoa học tự nhiên và tư vấn kỹ thuật (CPC 851).</i>	7212	Không thay đổi
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu. <i>Chi tiết: Dịch vụ liên quan đến tư vấn khoa học kỹ thuật (chỉ đối với CPC 86751, 86752 và 86753) (Việc cung cấp các dịch vụ liên quan đến đánh giá trừ lượng, khảo sát, thăm dò và khai thác phải tuân thủ quy định và pháp luật hiện hành của Việt Nam).</i>	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu. <i>Chi tiết: Dịch vụ liên quan đến tư vấn khoa học kỹ thuật (chỉ đối với CPC 86751, 86752 và 86753) (Việc cung cấp các dịch vụ liên quan đến đánh giá trừ lượng, khảo sát, thăm dò và khai thác phải tuân thủ quy định và pháp luật hiện hành của Việt Nam).</i>	7499	Thay đổi mã ngành
28.	Thu gom rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Dịch vụ xử lý rác thải (CPC 9402) (Để đảm bảo phúc lợi công cộng, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không được thu gom rác trực tiếp từ các hộ gia đình. Chỉ được phép cung cấp dịch vụ tại các điểm thu gom rác thải do chính quyền địa phương cấp tỉnh và thành phố thành phố chỉ định).</i>	3811	Thu gom rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Dịch vụ xử lý rác thải (CPC 9402) (Để đảm bảo phúc lợi công cộng, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không được thu gom rác trực tiếp từ các hộ gia đình. Chỉ được phép cung cấp dịch vụ tại các điểm thu gom rác thải do chính quyền địa phương cấp tỉnh và thành phố chỉ định).</i>	3811	Không thay đổi
29.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821	Không thay đổi

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH HIỆN TẠI	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*) NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THEO QĐ 36/2025/QĐ-TTg	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
	<p>Chi tiết: Dịch vụ xử lý rác thải (CPC 9402) (Để đảm bảo phúc lợi công cộng, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không được thu gom rác trực tiếp từ các hộ gia đình. Chỉ được phép cung cấp dịch vụ tại các điểm thu gom rác thải do chính quyền địa phương cấp tỉnh và thành phố chi định).</p>		<p>Chi tiết: Dịch vụ xử lý rác thải (CPC 9402) (Để đảm bảo phúc lợi công cộng, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không được thu gom rác trực tiếp từ các hộ gia đình. Chỉ được phép cung cấp dịch vụ tại các điểm thu gom rác thải do chính quyền địa phương cấp tỉnh và thành phố chi định).</p>		

(*) Nội dung sửa đổi, bổ sung được in đậm.

2

PHỤ LỤC 02. NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY
(Đính kèm Tờ trình số **08** /TTr-ĐHĐCĐ ngày **20** / **4** /2026 của Hội đồng quản trị
Tổng công ty)

STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Kinh doanh và xuất nhập khẩu sản phẩm Ethanol (E100); Xuất nhập khẩu và kinh doanh dầu thô trong và ngoài nước; Xuất nhập khẩu và kinh doanh sản phẩm dầu ở trong và ngoài nước; Phân phối và kinh doanh sản phẩm dầu; Kinh doanh nhiên liệu máy bay; Xuất nhập khẩu sản phẩm dầu và các sản phẩm có nguồn gốc từ dầu, hóa chất (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở).</i>	4671 (chính)
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Kinh doanh và xuất nhập khẩu vật tư thiết bị trong chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu.</i>	4659
3.	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự <i>Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh khách sạn tại trụ sở).</i>	5510
4.	Đại lý lữ hành <i>Chi tiết: Kinh doanh du lịch.</i>	7911
5.	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9531
6.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất sản phẩm Ethanol (E100) (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất, pha chế sản phẩm dầu (không hoạt động tại trụ sở).</i>	3290
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Chi tiết: Cho thuê kho bãi.</i>	5210
8.	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác <i>Chi tiết: Tư vấn đấu thầu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).</i>	7020
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Mua bán phân bón. Kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực chế biến sản phẩm dầu (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở).</i>	4679
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>Chi tiết: Đại lý tàu biển. Môi giới và cung ứng tàu biển. Môi giới và cung ứng tàu biển vận tải dầu thô và sản phẩm dầu.</i>	5229
11.	Cho thuê xe có động cơ <i>Chi tiết: Cho thuê xe ô tô; cho thuê xe có động cơ khác.</i>	7710
12.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

l

STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
	<i>Chi tiết: Cho thuê kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu. Kinh doanh bất động sản (thực hiện theo Luật kinh doanh bất động sản).</i>	
13.	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9532
14.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <i>Chi tiết: Cho thuê hệ thống thiết bị pha chế xăng dầu. Dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị khác (CPC 83109).</i>	7730
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy <i>Chi tiết: Hoạt động điều hành cảng biển, cảng đường thủy nội địa. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường thủy nội địa.</i>	5222
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ <i>Chi tiết: Hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe ô tô (không hoạt động tại trụ sở).</i>	5225
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng các hệ thống bồn, bể chứa sản phẩm dầu</i>	4299
18.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết: Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu xăng dầu.</i>	7120
19.	Quảng cáo <i>Chi tiết: Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu.</i>	7310
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.	5610
21.	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn. <i>Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống (trừ bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp).</i>	4711
22.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm. <i>Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm.</i>	6622
23.	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ.</i>	4662
24.	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	6310



STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
	<i>Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử.</i>	
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. <i>Chi tiết: Các dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đối với khoa học tự nhiên và tư vấn kỹ thuật (CPC 851).</i>	7211
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. <i>Chi tiết: Các dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đối với khoa học tự nhiên và tư vấn kỹ thuật (CPC 851).</i>	7212
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Dịch vụ liên quan đến tư vấn khoa học kỹ thuật (chỉ đối với CPC 86751, 86752 và 86753) (Việc cung cấp các dịch vụ liên quan đến đánh giá trữ lượng, khảo sát, thăm dò và khai thác phải tuân thủ quy định và pháp luật hiện hành của Việt Nam).</i>	7499
28.	Thu gom rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Dịch vụ xử lý rác thải (CPC 9402) (Để đảm bảo phúc lợi công cộng, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không được thu gom rác trực tiếp từ các hộ gia đình. Chỉ được phép cung cấp dịch vụ tại các điểm thu gom rác thải do chính quyền địa phương cấp tỉnh và thành phố chỉ định).</i>	3811
29.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Dịch vụ xử lý rác thải (CPC 9402) (Để đảm bảo phúc lợi công cộng, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không được thu gom rác trực tiếp từ các hộ gia đình. Chỉ được phép cung cấp dịch vụ tại các điểm thu gom rác thải do chính quyền địa phương cấp tỉnh và thành phố chỉ định).</i>	3821
30.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. <i>Chi tiết: Lắp đặt trạm sạc độc lập</i>	3220
31.	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Hoạt động của các trạm sạc cho xe điện</i>	3513

Ghi chú: Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh “Đầu tư và kinh doanh trạm sạc điện (không hoạt động tại trụ sở)”, tuy nhiên ngành nghề kinh doanh này chưa có trong Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg. Theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg thì hoạt động kinh doanh “Đầu tư và kinh doanh trạm sạc điện” được phân vào ngành nghề kinh doanh “Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (mã ngành 3220)” và “Truyền tải và phân phối điện (mã ngành 3513)”.

(Chữ ký)

Số: **10** /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua giao dịch mua bán dầu thô/condensate giữa PVOIL với Người có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 27/4/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Nhà máy lọc hoá dầu Nghi Sơn có công suất lọc dầu lớn nhất Việt Nam (công suất 200.000 thùng/ngày). Trong năm 2025, nhà máy đã vận hành ổn định ở mức công suất cao, đạt 120% tương đương 240.000 thùng/ngày. Bên cạnh nguồn dầu thô truyền thống của nhà máy là dầu Kuwait, Công ty TNHH Lọc hoá dầu Nghi Sơn (NSRP) đã triển khai mua các lô dầu có nguồn gốc ngoài Kuwait nhằm đa dạng hoá nguồn cung, giảm dần sự phụ thuộc vào dầu thô Kuwait cũng như tối ưu hiệu quả chế biến của nhà máy.

Ngày 06/3/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 36/NQ-CP cho phép Petrovietnam và các đơn vị thành viên của Petrovietnam đang hoạt động trong lĩnh vực chế biến, kinh doanh dầu thô (Công ty cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn, Tổng công ty Dầu Việt Nam) được thực hiện mua bán, xuất nhập khẩu dầu thô, nguyên liệu sản xuất xăng dầu để đảm bảo nguồn cung dầu thô cho các NMLD trong nước.

Thực hiện chỉ đạo của Petrovietnam và theo sự cho phép của Chính phủ tại Nghị quyết 36/NQ-CP, PVOIL đã phối hợp với PVOIL Singapore tìm kiếm giải pháp để triển khai hoạt động cung cấp dầu thô ngoài Kuwait cho NSRP. Đây là nhiệm vụ chiến lược và là cơ hội mới trong lĩnh vực dầu thô của PVOIL, mang lại các lợi ích bao gồm: (i) gia tăng vị thế của PVOIL trong lĩnh vực dầu thô; (ii) gia tăng doanh thu cho PVOIL, sớm hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng được giao; (iii) góp phần đảm bảo nguồn cung cho NMLHD Nghi Sơn, qua đó đảm bảo nguồn cung sản phẩm dầu từ NSRP cho PVOIL và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia; (iv) gia tăng chuỗi giá trị giữa các công ty trong ngành xuyên suốt trong hoạt động dầu thô – sản phẩm dầu.

Petrovietnam là công ty mẹ sở hữu 80,52% vốn điều lệ của PVOIL, PVOIL Singapore là công ty con của PVOIL (PVOIL sở hữu 51% vốn điều lệ). Do đó, theo



gr

quy định hiện hành, các hợp đồng mua/bán dầu thô nhập khẩu giữa PVOIL với người có liên quan, bao gồm: PVNDB (đơn vị trực thuộc của Petrovietnam), NSRP (đơn vị liên kết có 25,1% vốn của Petrovietnam), PVOIL Singapore (công ty con của PVOIL), PV Gas International (công ty con của PVGAS – đơn vị thành viên của Petrovietnam) - có tổng giá trị thực hiện trong năm từ 35% tổng tài sản trở lên phải trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vì vậy, đề chủ động trong công tác triển khai cung cấp dầu thô ngoài Kuwait cho NSRP ngay khi có cơ hội, đồng thời dự phòng khả năng mua dầu thô ngoài Kuwait từ PVOIL Singapore hoặc PV Gas International để cung cấp cho NSRP, Căn cứ quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2026 thông qua hợp đồng, thoả thuận giữa PVOIL với người có liên quan, bao gồm: Chi nhánh phân phối sản phẩm lọc dầu Nghi Sơn - Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVNDB), Công ty TNHH Lọc hoá dầu Nghi Sơn (NSRP), Công ty TNHH Kinh doanh dầu quốc tế Singapore (PVOIL Singapore) và Petrovietnam Gas International Trading Pte Ltd (PV Gas International), cụ thể:

1. Thông qua hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan, mối quan hệ giữa Người có liên quan với Tổng công ty, nội dung chủ yếu và giá trị của hợp đồng, giao dịch như sau:

Stt	Tên Đơn vị	Mối quan hệ với PVOIL	Nội dung chính hợp đồng/giao dịch	Giá trị
1	Chi nhánh phân phối sản phẩm lọc dầu Nghi Sơn (PVNDB)	Đơn vị trực thuộc Petrovietnam	- Cung cấp dầu thô/ condensate	Từ 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty
2	Công ty TNHH Lọc hoá dầu Nghi Sơn (NSRP)	Công ty liên kết của Petrovietnam	- Bán dầu thô/condensate - Cung cấp dầu thô/ condensate	Từ 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty
3	Công ty TNHH Kinh doanh dầu quốc tế Singapore (PVOIL Singapore)	Công ty con của PVOIL	- Mua dầu thô/ condensate	Từ 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty
4	Công ty Petrovietnam Gas International Trading Pte Ltd (PV Gas International)	Công ty con của PV Gas	- Mua dầu thô/ condensate	Từ 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty



(Handwritten mark)

Ghi chú: Trên cơ sở công suất vận hành 120%, nhu cầu dầu thô ngoài Kuwait của NSRP là 40.000 thùng/ngày, tương đương 1,2 triệu thùng/tháng. Giá trị 1 lô trung bình 1 triệu thùng tạm tính khoảng 3.900 tỷ đồng. Khối lượng và giá trị sẽ tùy thời điểm phát sinh, phụ thuộc vào nhu cầu của NSRP và diễn biến giá dầu thế giới.

Tổng giá trị giao dịch với từng Người liên quan phát sinh trong kỳ sẽ được nêu trong Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính hàng năm của Tổng công ty.

Trường hợp phát sinh hợp đồng, giao dịch mới hoặc sửa đổi, bổ sung các hợp đồng, giao dịch ngoài phạm vi đã được thông qua như trên, Hội đồng quản trị Tổng công ty có trách nhiệm trình ĐHCĐ xem xét, quyết định.

2. Thời gian áp dụng: Áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn **từ năm 2026 đến hết năm 2031**.

3. Giao cho Hội đồng quản trị theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch này, bảo đảm việc thực hiện tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của Tổng công ty và thông lệ của thị trường.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Cao Hoài Dương



✓

Số: **11** /TTr - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **21** tháng **4** năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung
thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

- Miễn nhiệm một (01) thành viên HĐQT là ông Cao Hoài Dương, lý do: theo yêu cầu của cổ đông Petrovietnam về việc thay đổi Người đại diện theo ủy quyền của Petrovietnam tại PVOIL.

- Bầu bổ sung hai (02) thành viên HĐQT trong đó một (01) thành viên là thay thế thành viên miễn nhiệm và một (01) thành viên là ông Nguyễn Mậu Dũng hết nhiệm kỳ.

2. Nhân sự Ban kiểm soát:

- Miễn nhiệm một (01) thành viên Ban kiểm soát là ông Nguyễn Đức Kện theo yêu cầu của cổ đông Petrovietnam do nhân sự đã đủ điều kiện nghỉ hưởng chế độ hưu trí theo quy định.

- Bầu bổ sung một (01) thành viên Ban kiểm soát.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương

Số: **13** /BB-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **24** tháng **4** năm 2026

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 27/4/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/4/2026;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần ngày 24 tháng 4 năm 2026.

Hôm nay, vào lúc 8h30 ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại Phòng họp tầng 15, Trụ sở Văn phòng Tổng công ty Dầu Việt Nam, tầng 14-18 Tòa nhà PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh (địa điểm điều hành Đại hội), mã số doanh nghiệp: 0305795054, đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (sau đây gọi tắt là “Tổng công ty”) được tổ chức theo hình thức trực tuyến đã được tiến hành, với các nội dung như sau:

Thành phần tham dự họp (Tính đến 11 giờ 00 phút ngày 24/4/2026):

- 164 cổ đông (tham dự trực tuyến và ủy quyền), nắm giữ 885.085.920 cổ phần tương đương tỷ lệ 85,5793% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Khách mời: Đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Nội dung đại hội:

I. Khai mạc Đại hội:

1. Thông qua Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Phạm Văn Cường – Trưởng Ban Pháp chế & Quản trị rủi ro PVOIL, Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông lên đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông. Căn cứ Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, tại thời điểm 8 giờ 30 phút ngày 24/4/2026, với 79 cổ đông tham dự trực tuyến và ủy quyền tham dự Đại hội nắm giữ 884.881.514 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 85,5594% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành một cách hợp lệ theo quy định pháp luật.

2. Thông qua danh sách Ban chủ tọa, Ban Thư ký:

Ban chủ tọa đại hội được thông qua với 884.717.575 cổ phần biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,9999% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội thống nhất, gồm các thành viên:

STT	Họ và tên	Chức danh tại đơn vị	Chức danh tại Ban Chủ tọa
1.	Ông Cao Hoài Dương	Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) PVOIL	Chủ tọa
2.	Ông Nguyễn Đăng Trình	Thành viên HĐQT kiêm TGD PVOIL	Thành viên
3.	Ông Lê Văn Nghĩa	Thành viên HĐQT PVOIL	Thành viên

- Ban chủ tọa đã chỉ định Thư ký đại hội gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh tại đơn vị	Chức danh tại Ban Thư ký
1.	Bà Bùi Thị Hiền	Trưởng Ban Kế Hoạch	Trưởng Ban
2.	Ông Nguyễn Vĩnh Xuân	Chuyên viên VP TCT	Thành viên

3. Thông qua Chương trình Đại hội:

Ông Cao Hoài Dương – Chủ tịch HĐQT PVOIL thay mặt Ban chủ tọa trình bày dự thảo chương trình Đại hội. Chương trình Đại hội được đã được thông qua với 884.717.575 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9999% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội thông qua.

4. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Đăng Trình, Tổng giám đốc TCT, thay mặt Ban chủ tọa thông qua danh sách Ban kiểm phiếu. 884.717.575 cổ phần có quyền biểu quyết thống nhất thông qua danh sách Ban kiểm phiếu, chiếm tỷ lệ 99,9999% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Danh sách Ban kiểm phiếu gồm các thành viên:

STT	Họ và tên	Chức danh tại đơn vị	Chức danh tại Ban Kiểm phiếu
1.	Nguyễn Hải Nam	Trưởng Ban TCNS PVOIL	Trưởng Ban
2.	Phan Nguyễn Quốc Thắng	Phó ban CNTT PVOIL	Thành viên
3.	Vũ Anh Đức	CVC1 Ban CNTT PVOIL	Thành viên
4.	Trần Thị Mộng Truyền	CVC2 Ban PC&QTRR PVOIL	Thành viên

5. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Bà Mai Bích Thủy – Phó Ban Kế Hoạch trình bày tóm tắt Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Quy chế tổ chức Đại hội được thông qua với 884.717.575 cổ phần có quyền biểu quyết thống nhất, chiếm tỷ lệ 99,9999% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

II. Các nội dung làm việc của Đại hội

II.1. Thông qua các nội dung báo cáo/tờ trình tại Đại hội

1. Các nội dung báo cáo/tờ trình tại Đại hội

1.1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP do ông Đỗ Mạnh Bình – Phó Tổng Giám đốc trình bày.

1.2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Hội đồng quản trị do Ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT trình bày.

1.3. Báo cáo hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban Kiểm soát (BKS) do Ông Lê Vinh Văn – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày.

1.4. Báo cáo quyết toán tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 và kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2026 của HĐQT, BKS, Ban điều hành do ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự trình bày.

1.5. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 đã được kiểm toán do Ông Nguyễn Ngọc Ninh – Kế toán trưởng trình bày.

1.6. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 do Ông Nguyễn Ngọc Ninh – Kế toán trưởng trình bày.

1.7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 do ông Lê Vinh Văn – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày.

1.8. Tờ trình Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP do ông Phạm Văn Cường - Trưởng Ban Pháp chế & Quản trị rủi ro trình bày.

1.9. Tờ trình thông qua giao dịch mua bán dầu thô/condensate giữa PVOIL với Người có liên quan do ông Hoàng Đình Tùng – Phó Tổng Giám đốc trình bày.

1.10. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP do ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự trình bày.

2. Thảo luận và biểu quyết về nội dung các báo cáo/tờ trình:

Trong quá trình thảo luận về nội dung các báo cáo/tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, có các ý kiến phát biểu/đóng góp cho Đại hội, tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Kế hoạch tăng lợi nhuận 30% so với cùng kỳ, giải pháp tối ưu chi phí và khả năng hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2026.
- Đánh giá tác động của xu hướng xe điện đến nhu cầu xăng dầu và triển vọng kinh doanh; cùng với các giải pháp của PVOIL trước khả năng hạn chế xe xăng tại đô thị.
- Cập nhật nguồn cung xăng dầu và giải pháp ứng phó khi gián đoạn nguồn dầu thô (đặc biệt là nguồn cung cho Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn); chiến lược của PVOIL nhằm đảm bảo nguồn cung trong bối cảnh rủi ro địa chính trị.
- Chiến lược phát triển mảng phi xăng dầu (đặc biệt trạm sạc xe điện), kế hoạch mở rộng điểm sạc giai đoạn 2026–2030 và tỷ trọng đóng góp doanh thu, lợi nhuận của mảng phi xăng dầu trong tổng thể của PVOIL.
- Tình hình chuẩn bị triển khai xăng sinh học từ 01/6/2026; đánh giá của PVOIL về việc cung ứng cho các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu khác trên thị trường chưa có khả năng pha chế; tác động của việc tăng tỷ trọng E5, E10 đến biên lợi nhuận, hiệu quả kinh doanh của PVOIL.
- Cập nhật tiến độ triển khai kinh doanh nhiên liệu hàng không Jet A1.

- Đánh giá tác động về các nghị quyết của Chính phủ cho phép điều chỉnh giá xăng dầu linh hoạt khi tình hình Trung Đông diễn biến phức tạp và khả năng cải thiện biên lợi nhuận của PVOIL.
 - Tiến độ chuyển niêm yết cổ phiếu OIL sang HOSE và tình hình xử lý các tồn đọng tại PVB.
 - Các chính sách thuế theo Nghị quyết 19/2026/QH16 được Quốc hội thông qua ngày 12/04 tác động đến biên lợi nhuận của PVOIL.
 - Và một số nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của PVOIL
- Ban chủ tọa đã giải đáp và tiếp thu các ý kiến.

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu điện tử trên hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến để biểu quyết về nội dung các báo cáo/tờ trình.

II.2. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP

1. Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP:

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự trình bày Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát của Tổng Công ty Dầu Việt Nam-CTCP. Tại thời điểm 10 giờ 36 phút, 884.753.720 cổ phần chiếm 99,9986% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế nêu trên.

2. Giới thiệu và thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự đã công bố danh sách đề cử, ứng cử của các cổ đông. Tại thời điểm 10 giờ 36 phút, 884.753.720 cổ phần chiếm 99,9986% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đã thống nhất thông qua danh sách ứng viên, cụ thể như sau:

- Ứng cử viên Thành viên HĐQT PVOIL: Ông Dương Mạnh Sơn và Ông Nguyễn Mậu Dũng
- Ứng cử viên Thành viên Ban Kiểm soát PVOIL: Ông Nguyễn Ngọc Nam
- Cổ đông đề cử: Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam, cổ đông sở hữu 80,52% cổ phần của PVOIL.

3. Đại hội tiến hành bỏ phiếu điện tử để bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát.

II.3. Kết quả biểu quyết và bầu cử

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự đã trình bày kết quả biểu quyết các báo cáo, tờ trình Đại hội và kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại thời điểm 10 giờ 40 phút như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.034.229.500 cổ phần. Riêng đối với nội dung biểu quyết Tờ trình thông qua giao dịch mua bán dầu thô/condensate giữa PVOIL với Người có liên quan, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 201.425.936 cổ phần do

bên có quyền lợi liên quan là Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam sở hữu 832.803.564 cổ phần không được tham gia biểu quyết.

1. Kết quả biểu quyết các báo cáo và tờ trình tại Đại hội

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả biểu quyết các Báo cáo/Tờ trình, chi tiết xin xem phụ lục 1 đính kèm.

Theo kết quả biểu quyết, toàn bộ các nội dung trình Đại hội biểu quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP thông qua.

2. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát

- Kết quả biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ	Số cổ phần được bầu	Tỷ lệ phiếu bầu (%)
1	Ông Dương Mạnh Sơn	1.766.086.870	882.963.033	99,9909
2	Ông Nguyễn Mậu Dũng		883.104.797	100,0069

- Kết quả biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ	Số cổ phần được bầu	Tỷ lệ phiếu bầu (%)
1	Ông Nguyễn Ngọc Nam	883.032.315	882.882.515	99,983

3. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hợp để bầu Chủ tịch HĐQT và bầu Trưởng Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

- Ông Dương Mạnh Sơn được HĐQT bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Lê Vinh Văn được Ban kiểm soát bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát.

III. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà **Bùi Thị Hiền** – Trưởng Ban thư ký đã trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Tại thời điểm 11 giờ 00 phút, 884.730.521 cổ phần chiếm tỷ lệ 99,9915% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đã thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

IV. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 (nếu có) theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

- Ủy quyền cho HĐQT PVOIL thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP theo đúng quy định của pháp luật.

- Ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP và các Nghị quyết/Quyết định về các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ đạo triển khai thực hiện.

Đại hội bế mạc vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2026.

(Đính kèm phụ lục 2 danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026)

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Bùi Thị Hiền

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỌA

Cao Hoài Dương

Phụ lục 1: KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC BÁO CÁO/TỜ TRÌNH

(Đính kèm Biên bản họp số **13** /BB-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026 về việc họp ĐHĐCĐ thường niên 2026)

Stt	Nội dung	Phiếu hợp lệ			Không hợp lệ			Tán thành			Không tán thành			Không có ý kiến		
		Tổng số phiếu hợp lệ	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không hợp lệ	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu tán thành	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không tán thành	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không có ý kiến	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Tổng công ty	90	884.816.775	100%	0	0	0%	83	884.811.625	99,9994%	0	0	0%	7	5.150	0,0006%
2	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT	88	884.773.575	100%	0	0	0%	81	884.768.425	99,9994%	0	0	0%	7	5.150	0,0006%
3	Báo cáo hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban Kiểm soát	88	884.773.575	100%	0	0	0%	81	884.768.425	99,9994%	0	0	0%	7	5.150	0,0006%
4	Báo cáo quyết toán tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 và kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2026	88	884.773.575	100%	0	0	0%	80	884.767.425	99,9993%	0	0	0%	8	6.150	0,0007%

[Handwritten signature]

13
 Y
 A
 PH
 13

Stt	Nội dung	Phiếu hợp lệ			Không hợp lệ			Tán thành			Không tán thành			Không có ý kiến		
		Tổng số phiếu hợp lệ	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không hợp lệ	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu tán thành	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không tán thành	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không có ý kiến	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết
	của HĐQT, BKS, Ban điều hành															
5	Tờ trình thông qua BCTC năm 2025 đã được kiểm toán	88	884.773.575	100%	0	0	0%	80	884.768.325	99,9994%	0	0	0%	8	5.250	0,0006%
6	Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025	88	884.773.575	100%	0	0	0%	78	884.689.715	99,9905%	1	67.710	0,0077%	9	16.150	0,0018%
7	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026	88	884.773.575	100%	0	0	0%	81	884.768.425	99,9994%	0	0	0%	7	5.150	0,0006%
8	Tờ trình thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP	88	884.773.575	100%	0	0	0%	81	884.768.425	99,9994%	0	0	0%	7	5.150	0,0006%
9	Tờ trình thông qua giao dịch mua bán dầu thô/condensate	83	51.970.011	100%	0	0	0%	77	51.965.961	99,9922%	0	0	0%	6	4.050	0,0078%

DÀ
M
N

Stt	Nội dung	Phiếu hợp lệ			Không hợp lệ			Tán thành			Không tán thành			Không có ý kiến		
		Tổng số phiếu hợp lệ	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không hợp lệ	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu tán thành	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không tán thành	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết	Tổng số phiếu không có ý kiến	Đại diện cho số cổ phần	% số CP biểu quyết
	gửi PVOIL với Người có liên quan															
10	Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP	88	884.773.575	100%	0	0	0%	81	884.769.425	99,9995%	0	0	0%	7	4.150	0,0005%
11	Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát của Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP	89	884.766.420	100%	0	0	0%	82	884.753.720	99,9986%	0	0	0%	7	12.700	0,0014%
12	Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát	89	884.779.420	100%	0	0	0%	82	884.766.720	99,9986%	0	0	0%	7	12.700	0,0014%

Phụ lục 2: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ HỢP ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Đính kèm Biên bản họp số **13** /BB-ĐHCĐ ngày 24/4/2026 về việc họp ĐHCĐ thường niên năm 2026)

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đồng	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
1	OIL00071					300	Trực tuyến
2	OIL00108					200	Trực tuyến
3	OIL00486					2,163	Trực tuyến
4	OIL00745					200	Trực tuyến
5	OIL01516					67,710	Trực tuyến
6	OIL01560					14,000	Trực tuyến
7	OIL01753					1	Trực tuyến
8	OIL01955					1,000	Trực tuyến
9	OIL01988					1,821	Trực tuyến
10	OIL02052					600	Trực tuyến
11	OIL02351					1,000	Trực tuyến
12	OIL02636					1,800	Trực tuyến
13	OIL03181					500	Trực tuyến
14	OIL03410					2,400	Trực tuyến
15	OIL04414					1,100	Trực tuyến

(Handwritten signature)



STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
16	OIL05003					3,200	Trực tuyến
17	OIL05082					9,100	Trực tuyến
18	OIL05228					100	Trực tuyến
19	OIL05976					300	Trực tuyến
20	OIL06012					600	Trực tuyến
21	OIL06155					1,200	Trực tuyến
22	OIL06345					900	Trực tuyến
23	OIL06592					40	Trực tuyến
24	OIL06646					400	Trực tuyến
25	OIL06785					1	Trực tuyến
26	OIL06890					203	Trực tuyến
27	OIL06951					1,200	Trực tuyến
28	OIL07048					1,400	Trực tuyến
29	OIL07684					10,000	Trực tuyến
30	OIL07882					500	Trực tuyến
31	OIL08080					1,924	Trực tuyến



(Handwritten signature)

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đồng	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
32	OIL08335					5,000	Trực tuyến
33	OIL08481					900	Trực tuyến
34	OIL08495					600	Trực tuyến
35	OIL09473					5,200	Trực tuyến
36	OIL09688					300	Trực tuyến
37	OIL10322					100	Trực tuyến
38	OIL10536					3,400	Trực tuyến
39	OIL10686					80	Trực tuyến
40	OIL10740					100	Trực tuyến
41	OIL11003					1	Trực tuyến
42	OIL11172					276	Trực tuyến
43	OIL12056					600	Trực tuyến
44	OIL13512					300	Trực tuyến
45	OIL13795					3,700	Trực tuyến
46	OIL13981					7,865	Trực tuyến
47	OIL14381					300	Trực tuyến

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đồng	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
48	OIL14833					600	Trực tuyến
49	OIL15686					2,000	Trực tuyến
50	OIL15786					1,500	Trực tuyến
51	OIL16621					1	Trực tuyến
52	OIL16802					1,400	Trực tuyến
53	OIL17065					200	Trực tuyến
54	OIL17297					1,000	Trực tuyến
55	OIL17785					5,200	Trực tuyến
56	OIL18100					500	Trực tuyến
57	OIL18311					234	Trực tuyến
58	OIL18414					1	Trực tuyến
59	OIL18493					15	Trực tuyến
60	OIL18551					300	Trực tuyến
61	OIL18933					2,450	Trực tuyến
62	OIL18972					1,000	Trực tuyến
63	OIL19122					3,300	Trực tuyến

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đồng	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
64	OIL19139					44	Trực tuyến
65	OIL19140					200	Trực tuyến
66	OIL19670					1,300	Trực tuyến
67	OIL19961					2	Trực tuyến
68	OIL20686					100	Trực tuyến
69	OIL20915					33	Trực tuyến
70	OIL21286					15,200	Trực tuyến
71	OIL21402					19,000	Trực tuyến
72	OIL22157					300	Trực tuyến
73	OIL23049					250	Trực tuyến
74	OIL23262					1,200	Trực tuyến
75	OIL23620					51	Trực tuyến
76	OIL23708					900	Trực tuyến
77	OIL23970					7,100	Trực tuyến
78	OIL24095					100	Trực tuyến
79	OIL24136					700	Trực tuyến

11/1/2011

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đồng	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
80	OIL24294					1,000	Trực tuyến
81	OIL24492					105	Trực tuyến
82	OIL24884					260	Trực tuyến
83	OIL25123					2,700	Trực tuyến
84	OIL25498					500	Trực tuyến
85	OIL26810					100	Trực tuyến
86	OIL26902					300	Trực tuyến
87	OIL26966					6,600	Trực tuyến
88	OIL26972					44	Trực tuyến
89	OIL27215					100	Trực tuyến
90	OIL27333					366	Trực tuyến
91	OIL27619					1,000	Trực tuyến
92	OIL27639					7	Trực tuyến
93	OIL27733					500	Trực tuyến
94	OIL28719					10,000	Trực tuyến
95	OIL29247					17,800	Trực tuyến

78
16
1
C
11

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đồng	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
96	OIL29601					1,000	Trực tuyến
97	OIL30129					1,100	Trực tuyến
98	OIL30140					2,346	Trực tuyến
99	OIL30720					4,000	Trực tuyến
100	OIL30893					10,900	Trực tuyến
101	OIL30993					200	Trực tuyến
102	OIL31258					2,200	Trực tuyến
103	OIL31294					1,900	Trực tuyến
104	OIL31769					1,800	Trực tuyến
105	OIL31945					1,100	Trực tuyến
106	OIL32410					100	Trực tuyến
107	OIL32529					3,061	Trực tuyến
108	OIL32772					1,100	Trực tuyến
109	OIL33164					400	Trực tuyến
110	OIL33365					300	Trực tuyến
111	OIL34006					2,500	Trực tuyến

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
112	OIL34333					100	Trực tuyến
113	OIL34370					100	Trực tuyến
114	OIL34660					1,103	Trực tuyến
115	OIL34688					2,000	Trực tuyến
116	OIL34782					4,023	Trực tuyến
117	OIL35436					1	Trực tuyến
118	OIL35568					400	Trực tuyến
119	OIL35622					3,900	Trực tuyến
120	OIL35666					3,200	Trực tuyến
121	OIL35728					400	Trực tuyến
122	OIL35748					10	Trực tuyến
123	OIL35993					165	Trực tuyến
124	OIL36072					2,360	Trực tuyến
125	OIL36705					600	Trực tuyến
126	OIL36763					100	Trực tuyến
127	OIL36831					2	Trực tuyến

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
128	OIL37011					600	Trực tuyến
129	OIL37090					350	Trực tuyến
130	OIL37308					13,200	Trực tuyến
131	OIL37997					100	Trực tuyến
132	OIL38322					1,200	Trực tuyến
133	OIL38455					1,900	Trực tuyến
134	OIL39102					148,600	Trực tuyến
135	OIL40132					600	Trực tuyến
136	OIL40321					4,800	Trực tuyến
137	OIL40539					1,100	Trực tuyến
138	OIL40687					100	Trực tuyến
139	OIL40887					100	Trực tuyến
140	OIL41971					208	Trực tuyến
141	OIL42088					900	Trực tuyến
142	OIL42119					3,100	Trực tuyến
143	OIL42135					800	Trực tuyến

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
144	OIL42249					9,520	Trực tuyến
145	OIL42524					300	Trực tuyến
146	OIL42526					5,500	Trực tuyến
147	OIL43283					11	Trực tuyến
148	OIL44231					300	Trực tuyến
149	OIL44325					5,000	Trực tuyến
150	OIL44744					9,900	Trực tuyến
151	OIL46424					1,000	Trực tuyến
152	OIL46522					29,200	Trực tuyến
153	OIL46961					3,010	Trực tuyến
154	OIL47040					275	Trực tuyến
155	OIL47231					361	Trực tuyến
156	OIL47435					2	Trực tuyến
157	OIL47751					6,000	Ủy quyền
158	OIL47759					50,000,000	Ủy quyền
159	OIL47763					100,000	Trực tuyến

STT	Mã Cổ đồng	Tên Cổ đồng	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
160	OIL47765					100	Trực tuyến
161	OIL47766					832,803,564	Ủy quyền
162	OIL47807					6,300	Trực tuyến
163	OIL47823					1,574,000	Ủy quyền
164	OIL47824					39,300	Ủy quyền
		Tổng cộng				885,085,920	

NGHỊ QUYẾT
Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị
Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (Tổng công ty/PVOIL) đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 27/4/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Biên bản họp số 200 /BB-DVN ngày 24/04/2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bầu ông **Dương Mạnh Sơn** giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng Tổng công ty, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, Người đại diện của Tổng công ty tại đơn vị thành viên và ông **Dương Mạnh Sơn** chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT (để biết);
- Ban TGD (để t/hiện);
- Ban KS (để biết);
- Các Ban/VP TCT (để /thiện);
- Lưu: VT, HĐQT, LDK (04b).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN



Nguyễn Đăng Trình

BIÊN BẢN

Họp Ban kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

I. Thời gian và địa điểm họp:

Ngày 24/04/2026, Ban kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL) đã tổ chức họp bầu Trưởng Ban kiểm soát PVOIL vào lúc 10h45 tại trụ sở PVOIL, phòng họp 14 tòa nhà Petrovietnam, số 1-5 đường Lê Duẩn, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thành phần tham dự:

- Ông Lê Vinh Văn – Thành viên BKS
- Ông Phạm Thanh Sơn – Thành viên BKS
- Ông Nguyễn Ngọc Nam – Thành viên BKS
- Bà Đoàn Thị Thảo – Phó Ban TCNS Thư ký cuộc họp

III. Nội dung cuộc họp: Bầu Trưởng ban kiểm soát PVOIL nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP đã được ĐHĐCĐ Tổng công ty thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021, theo đó Trưởng Ban kiểm soát sẽ được lựa chọn trong số thành viên Ban kiểm soát và do các thành viên trong Ban kiểm soát bầu. Ban kiểm soát đã thảo luận, trao đổi và đưa ra biểu quyết bầu Trưởng Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

Họ và tên: Ông Lê Vinh Văn

Sinh ngày: 16/12/1969

Quốc tịch: Việt Nam







Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Ban kiểm soát nhất trí bầu ông Lê Vinh Văn giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP, nhiệm kỳ 2026-2031.

Biên bản đã được 100% các thành viên dự họp nhất trí thông qua, buổi họp kết thúc lúc 11h cùng ngày.

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT DỰ HỌP

Lê Vinh Văn	
Phạm Thanh Sơn	
Nguyễn Ngọc Nam	

THƯ KÝ



Đoàn Thị Thảo



Nơi nhận:

- HĐQT (để biết);
- Ban TGD (để biết);
- Ban KS (để biết);
- Các Ban/Văn phòng TCT (để biết);
- Lưu: VT, BKS, DTT (03b).